

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 8 JUILLET 1939.
SỐ 169 — GIÁ 0\$10,
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH — GIẤY NÓI 874



Những người sinh quán ở Hanoi
thì được hưởng luật Pháp.

— Ấy, bà đi quá bước nữa cho con nó sinh ra ở Hanoi thì được nhiều lợi.

TRONG SỐ NÀY: « ĐẸP », tiểu thuyết của
Khái-Hưng - Truyện ngắn của Thê-Lữ, v. v...

G563

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận: BẠI THẬN: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH: nằm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra. DI-TINH: không cử ngay đêm lúc nào nghĩ đến tinh dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH: khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY: dương ít cường, mềm không tách tinh dục. LIỆT DƯƠNG: Gân đàn bà mà dương không cương. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, chán nản, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, ướt qui đầu, tiểu tiện vàng, có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯƠNG NGHI BỒ THẬN » số 20 của Lê huy Phách: sinh khí, cố tinh, bồi bổ thận khí khỏi hết các bệnh bại thận, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ẨM Lê huy Phách

Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư

thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn, ra khí hư hoặc vàng, hoặc trắng, tanh hơi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1p00) và « Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỒ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho về đêm, da sê hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sương tuyết hoặc ngoài đồng, hay làm việc bằng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn bực lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nản... đều dùng « Vạn Năng Linh BỒ » số 90 của Lê huy Phách được mọi điều như ý làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bổ khí bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY - PHACH

18 BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhớn, trẻ con... Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-lô rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đầu đầu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách.

Bán nhiều nhất tại:

HUE: Thanh-Niên, 45 phố An Cựu. QUINHON: An-Long đường số 194 Av. Gialong. SAIGON: Xuân Nga 181 Bd de la Somme, PNOMPENH: Huỳnh-Tr. 15 Ohier.

CIGARETTES
JOB
IMPORTÉES D'ALGER
SOCIÉTÉ JOB ALGER
MARGUE DÉPOSÉE

Gói đỏ (HAVANE) 0,12

Gói xanh 0,06

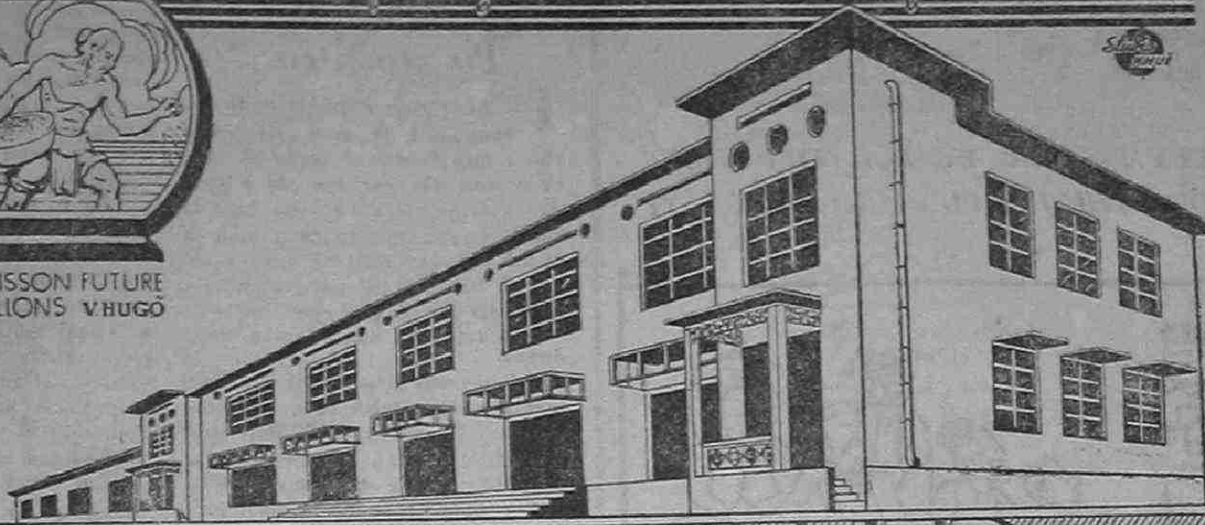
TUYÊN BUÔN TẠI
XỨ "AN-ĐÊ-RI"

CIGARETTES
JOB
SURFINES

Une des plus grandes écoles d'enseignement libre.



LA MOISSON FUTURE
AUX SILONS V. HUGO



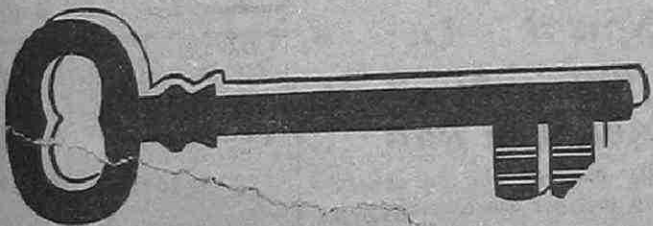
ÉCOLE DUVILLIER N° 40-42
RUE DUVILLIER

Một học-đường đáng tin cậy

Không có một trường tư thục nào ở Hà-nội có được địa điểm tốt, và mát mẻ, lịch sự, rộng rãi như TRƯỜNG DUVILLIER. Các giáo sư cử nhân của nhà trường đều đã đỗ cao nhất trong các kỳ thi tốt nghiệp ở Đại-học-Đường. Những giáo sư giảng toán pháp và khoa học đều tốt nghiệp rất xuất sắc ở các kỳ thi lấy bằng về khoa học. Còn nhiều các giáo sư khác có bằng Tú-tài và Thành-chung đều có một kinh nghiệm sư-phạm đích đáng và tận tâm với chức vụ. Sự hiến bộ về tinh thần và hình thức của học đường Duvillier năm vừa qua đã khiến cho trường Duvillier hoàn toàn trở nên một trường lớn ở Đông-dương.



Biên các ngài cái chìa này



de

Gia đạo, tiền tài, công danh,
tình duyên, bình tật...

Chỉ cần gửi tên họ, tuổi, chữ ký và
hào hoặc 15 con tem 8 xu.

Mtre Khanh son

38 JAMBERT - HANOI

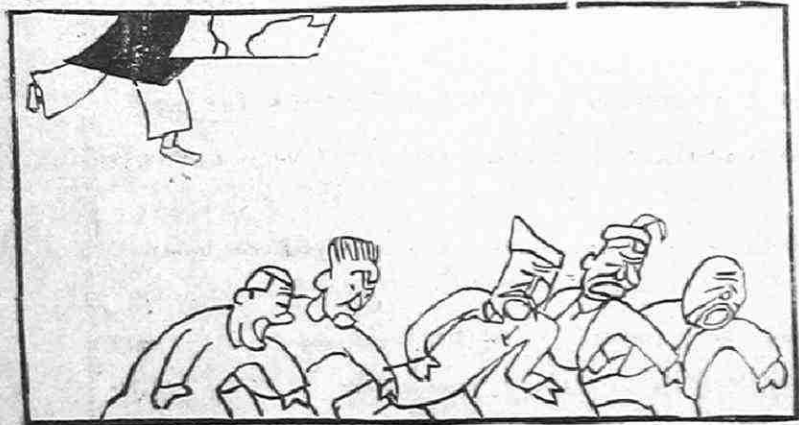
Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les arti-
cles scolaires nécessaires à vos enfants

- Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :
- Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$12
 - Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.80
 - Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . 1.00
 - couvercle chromos . . . 1.05
 - nics : 15 et 4 pièces . . . 0\$65 — 0.48
 - réversible double usage . . . 1.18
 - pochette . . . 2\$85 — 2.20 & 1.55
 - pochette cuir . . . 0.52

colaires sur dans sách xù
ong Enam là nh

BẮC KÝ: MỘT TIN DỪ DỘI (TIẾP THEO VIỆC ÔNG THƯỢNG PHẠM QUỲNH ĐI TÂY)



Tự do hơn...

TRONG tờ trình về việc Đông dương tăng thuế để mưu việc quốc phòng, ông Mandel có tuyên bố rằng sự hi sinh của các dân tộc ở Đông dương đã có một kết quả tốt tươi, là một tháng sau khi tổng động binh, ta có thể có ngay một đội quân mười vạn đủ tướng sĩ chỉ huy và khí giới tốt để đối phó với thời cục.

Đó là một điều may cho dân Đông dương.

Một điều may hơn nữa, là ông tổng trưởng có nói thêm rằng: « Những dân tộc ở Đông dương kết hợp chặt chẽ với dân Pháp, đã sốt sắng dự phần vào những cuộc nguy hiểm, những nỗi khó khăn của ta, chẳng phải chỉ được quyền bắt các nhà đương cuộc phải hết sức săn sóc đến họ mà thôi. Cái món nợ biết ơn của ta đối với các dân tộc đó, ta còn phải trả bằng những cuộc cải cách có thể làm cho họ hưởng một chế độ tự do hơn, và được thêm quyền trong đàm công dân Pháp ».

Đó là những lời nói vàng ngọc. Ông Mandel thật đã thấu rõ ý nghĩa của sự hi sinh của dân Đông dương. Chúng tôi không muốn gì khác, là cũng chịu hy sinh với dân Pháp để giữ bờ cõi, để sống trong cùng một gia đình với dân Pháp, và nhất là được hưởng những quyền lợi, những sự tự do của dân Pháp.

Những sự tự do ấy toàn dân Đông dương chúng tôi mong mỏi và yêu cầu đã lâu, chúng tôi mong lần này lời hứa của ông tổng trưởng sẽ không lại chỉ là một lời hứa suông.

Cũng vì chúng tôi mong thế, nên cái tin đồn đức Bảo Đại sang Pháp để xin trở về hòa ước 1884 chúng tôi mong chỉ là một tin đồn. Trở lại với hòa ước ấy sẽ là một sự thoái bộ lớn. Vì rằng hòa ước ấy không nói gì đến dân cả, tuy rằng ở thời nào thì dân cũng « vi quý ». Trở lại hòa ước ấy, chỉ là về với chế độ cũ hủ xưa, đem thêm quyền cho các ông đội mũ cánh chuồn để các ông ấy bắt nạt, bóp chắt đàn áp dân cho dễ hơn. Trở lại với hòa ước ấy, như vậy sẽ là ngược với lời tuyên bố long trọng của ông tổng trưởng bộ thuộc địa.

Người An-nam không biết đau khổ

Ai nấy hẳn còn nhớ câu chuyện lập một hội bảo trợ súc vật ở đây. Và phàm người An-nam ai cũng nghĩ rằng cái ý kiến nhân đạo ấy thì hành chưa phải là ác, không nhằm chỗ, và là một « điều mà mai cho sự khổ cực vô cùng của dân quê và dân thợ thuyền ».

Nhưng có một người không nghĩ thế, một viên biên tập của báo *Le Courrier d'Haiphong*. Theo người ấy, báo chí An-nam chỉ rứa việc lập hội bảo trợ súc vật là một chứng cứ của lòng nguội lạnh ít tình cảm của người

Annam, người Annam như vậy, tỏ ra rằng không biết đau khổ là gì.

Ồ! nếu thế thì người Annam sung sướng lắm rồi còn gì nữa! Từ xưa đến nay, họ cứ kêu đòi là bề khổ, ý chừng là họ làm đầy thôi. Thực ra, thì họ có biết đau khổ là gì đâu! Các ông chủ mỏ, các ông chủ đồn điền, các ông chủ nhà máy, cứ việc mà bắt họ nai lưng ra làm việc, dẫu họ còn thơ ngây cũng vậy, làm việc suốt ngày suốt đêm, họ có biết đau khổ là gì đâu! Cần gì cho họ biết vệ sinh, cần gì cho họ ở cửa cao nhà rộng, cứ cho họ ở những túp lều tối tăm, trong bãi rác, trong đồng bùn, họ có biết đau khổ là gì đâu! Cần gì cho họ ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, cứ việc mà đánh đập họ, cứ việc mà lấy roi mây, — cái cây mây mọc ở Đông-dương không phải là vô cơ — mà quất họ, lấy kim cạp mà tra khảo họ, họ có biết đau khổ là gì đâu!

Mà ngắm cho kỹ, hãy vát tay lên trán mà nghĩ, họ có phải là người không đã? Đã làm người thì dù tóc vàng hay đen, da vàng hay trắng, mũi tẹt hay lõ, cũng có đủ tinh cảm, cũng biết đau khổ như nhau. Nay người Annam không biết đau khổ, thì lý luận là họ không phải là người rồi, có lẽ họ chỉ là súc vật thôi. Nếu vậy, thì mau lên, báo *Le Courrier d'Haiphong* lập ngay hội bảo trợ súc vật cho chúng tôi nhờ với.

Địa dư của người Pháp

Đã có nhiều lần ta phải phục tài người Pháp về địa dư. Đã có lần, đọc văn Pháp ta tự hỏi không biết ta có phải là người Annam không, hay là người quái gỡ ở một xứ quái gỡ, không có bờ, chỉ có châu chấu to bằng bắp châu một. Và ta đã phục tài uyên bác của mấy nhà làm báo ở Marseille.

Lần này, ta phải phục tài nhà làm báo Lachin, người của một tờ nhật báo lớn ở Paris, tờ *Paris-Soir*. Ông Lachin một hôm ngẫu hứng, thuật lại thiên tình sử của đức Bảo Đại và hoàng hậu Nam Phương. Ông ta kể chuyện lại đúng « một » lắm: một cô

ĐÃ CÓ BÁN

(Cuốn sách đã bán đến trong loại **NANG MỚI**)

BÙN LẦY NƯỚC ĐÔNG

của **HOÀNG - ĐẠO**

Giá Op 20

và việc

con gái thơ ngây, ngoan ngoãn, một đóa, một hôm gặp được Hoàng tử... thật là một chuyện thần tiên.

Nhưng cứ thế thì không sao. Đương này ông lại muốn tương tận hơn, tỏ ra lêu luyễn về địa dư hơn. Cho nên, hôm bài của ông đăng báo là hôm cả nước Pháp và cả chúng ta nữa được biết rằng: 1.) Nam-kỳ là một xứ lân cận với nước Nam, nhưng là một nước khác 2.) theo cò tục Annam, thì hoàng đế chỉ lấy những con cháu nhà vua (y chường ông ta muốn nói đến con cháu vua Cao-mên) 3.) hoàng hậu Nam Phương không phải là người Annam 4.) tuy vậy, hoàng hậu đã học yếu mến dân Annam, thân dân mới của người.

Biết thế cũng đã đủ lắm rồi, xin nhà địa dư kiêm làm báo Lạcbin đừng thêm thất gì, chúng tôi không đủ sức nhìn cười được nữa đâu.

Lại một nhà ngoại giao

VIỆT BÁO bỗng lại thêm được một nhà ngoại giao: ông Văn Búa.

Tay cái tên của ông ta hùng hổ thế, mà ngôn bút của ông lại mềm giảo tài tình lắm. Nhân ông Micro chế quân lực của Nga vô dụng, tôi có nhủ ông Micro mấy điều, ông Văn Búa lập tức vác búa nhảy xổ ra.

Đề làm gì vậy? Đề giảng rõ cho Hoàng Đạo và mọi người biết rằng quân lực Nga yếu đuối vô dụng, nào thua quân Nhật ở Trương cao Phong, ... vân... vân... Tôi muốn nhắc thêm cho ông ta một chừng cỡ mới mẻ nữa: theo tin ở Đông-kinh, hãng Arip

báo cho ta biết rằng từ ngày 20 tháng 5 cho đến ngày 23 tháng 6 tây, không quân Nhật đã sập 560 phi cơ Nga-Mông và đã hạ được 251 chiếc, ngoài ra còn phá được 30 phi cơ nữa ở bãi máy bay Tamsk. Ấy thế mà phi cơ Nhật chỉ bị hạ có chín, phải, chín chiếc.

Nhưng có hai điều, nhà ngoại giao Văn Búa buộc làm cho tôi: là bảo tôi nói rằng quân lực Nga mạnh và ông Micro ngu. Không, không, tôi có nói trắng trợn ra thế đâu. Tôi có được sang Nga để mà xem xét như hai ông Micro và Văn Búa đã sang Trương cao Phong đầu mà tôi dám nói là biết rõ quân lực Nga yếu hay mạnh. Tôi cũng chưa đo óc của ông Micro mà dám bảo ông ấy kém thông minh. Tôi chỉ lạ một điều: là nếu quả quân lực Nga yếu ớt như hai ông nói, thì Pháp, Anh có vật nài kết thân chẳng hóa ra ngu làm à. Mà không ngu, thì ai ngu? Chẳng lẽ lại là tôi?

Mà nếu là tôi, thì Việt Báo đã có thêm được hai nhà ngoại giao đại tài. Ông tổng thống Bonnet nên mời ông Bùi Xuân Học và công ti sang Pháp làm cố vấn đi thôi.

Hoàng-Đạo

Sở quyền giúp bà Tản Đà

Nhân viên hãng S. I. L. E. R.	2d.00
Salgon	2d.00
Một nhóm thư ký phòng ba	
Khâm sứ Pnompenh	7d.00
Ông T. Hương, Vientiane	1d.00
Một người làm công ở hãng	
Lucia Hanoi	1d.00
Sở cũ	62d.00
Cộng	63d.00

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-châu — Đức đã ngấm tãi rất nhiều quân đội và khí giới sang Dantzig, có lẽ chủ định là để chiếm Dantzig, song Ba Lan đề phòng rất ngặt và Pháp, Anh hết sức tỏ cho Đức biết rằng sẽ không dễ yên nếu Dantzig bị mất, và xem ra ông Mussolini không muốn cho Ý bị lôi kéo vào chiến tranh vì việc Dantzig. Vì thế tình hình đã đỡ nghiêm trọng.

Tình hình Á châu — Cuộc hội nghị Anh-Nhật ở Tokio để hòa giải những việc lôi thôi xảy ra ở Thiên Tân vẫn chưa bắt đầu. Người ta cho là cuộc điều đình khó có kết quả vì Nhật nhân đó yêu cầu nhiều điều khó khăn: đòi Anh đình chỉ việc giúp Tàu và giao trả 50 triệu bạc Tàu ký ở tờ giới Anh, v. v. Còn Anh chỉ muốn giải quyết

một việc lôi thôi về giới hạn địa phương. Nhật vẫn khâm xết ngặt tờ giới Thiên-tân và tỏ chực những cuộc bài Anh lớn ở nhiều nơi. — Hai quân Nga và Nhật Mãn vẫn có những cuộc xung đột lớn ở biên giới Mãn-Mông. — Đức và Ý mới giúp Nhật nhiều máy bay kiểu lớn; có lẽ Nhật sẽ tiến công miền Hoa tây.

Có tin đồn đức Bảo Đại sang Pháp, ngoài việc chữa chân và những việc linh tính khác, còn đề yêu cầu nước Pháp thi hành triết để điều ước Bảo hộ năm 1884.

(Xem tiếp trang 20)

Bắt đầu từ số sau, sẽ đăng của HOÀNG ĐẠO:

HẬU TÂY DU

« THIÊN KỶ SỰ LY KỶ VÀ LÂM VIỆC »

Ngày xưa, Huyền - Tăng cùng ba đồ đệ đi sang Tây-Trúc để lấy kinh, trải bao gian nan hiểm trở mới thành công quả. Ngày nay, Phạm Quỳnh tiên sinh cùng đồ đệ cũng vượt biển trời non sông Pháp, để... làm gì?

Muốn biết sự thế ra sao, xin đón xem cuộc hành trình của ông ta trong « Hậu Tây Du 1939 » này. Nhiều cái bí mật! Nhiều mưu mẹo tài tình!

CÂU CHUYỆN hàng tuần

○ NG Phạm lê Bông đã cưới máy bay sang Pháp.

Ngày ấy sẽ là một « ngày lịch sử », trong đoạn lịch sử về thể kỷ thứ hai mươi của nước Đại Việt Nam. Sử ký sẽ chép rằng: « Năm 1939, ông Phạm lê Bông, bán pháo và bảo hoàng, sang Pháp để thay mặt toàn dân... bảo hoàng, dự lễ kỷ niệm đệ nhất bách ngũ thập chu niên cuộc Đại cách mệnh Pháp quốc ».

Chưa biết sử ký Việt Nam sau này có thuật lại lịch sử nền cách mệnh Pháp quốc không? Nếu có thì hậu thế chắc sẽ được đọc: « Năm 1789 dân Pháp nổi loạn, ngày 14 tháng bảy kéo nhau đến phá nhà pha Bastille. Và bốn năm sau dân chúng đưa vua Louis thập lục lên đoạn đầu đài. »

Vậy thì cách mệnh đã làm cho nước Pháp dứt chế độ quân chủ. Ngày nay giới vua Pháp vẫn là những kẻ thù của nền dân chủ Pháp.

Và phải bảo hoàng Pháp cho mỗi một người ứng cử vào nghị viện, ông Léou Daudet, mục đích chỉ để phân đôi chính sách cộng hòa của nước Pháp dân chủ.

Thế mà nay ông Phạm lê Bông, bán pháo và bảo hoàng, lại sang Pháp để dự lễ kỷ niệm cách mệnh giết vua kia? Mía mai quá. Ông Phạm lê Bông hẳn phải là một nhà trào phúng trứ danh. Nghe đầu hôm tiền ông Bông ra máy bay, hai ngài bảo hoàng Nguyễn năng Quốc và Lê văn Phúc có ăn cần dặn dò người thay mặt bọn mình mấy câu, đại khái thế này: « Hôm dự lễ nhớ đừng đội mũ cánh chuồn và đi hia, cũng đừng đeo kim khánh, kim tiền làm gì. Và đừng quên tụng hô: « Dân chủ vạn tuế » nhé? Mà dân chúng họ có là « Đả đảo nền quân chủ » thì cũng cứ la theo, cần gì, nước Pháp ở xa nước mình hàng nghìn dặm, dân An-nam ai

nghe thấy mà sợ. Nhưng cũng nên... la khe khẽ và in ít thôi. Khi mình phải « gào với chó sói » thì cũng gào góp chút đỉnh gọi là, chứ chả nên gào ầm ỹ như chó sói, vãn vãn...

Nhưng cứ tin tức của một phóng viên tờ báo kia thì mục đích đi Pháp của ông Phạm lê Bông không phải để dự lễ kỷ niệm cách mệnh Pháp quốc, mà chỉ để vận động cho nền quân chủ nước nhà. Kể thì nền quân chủ nước nhà vẫn có, và vẫn vững vàng, kiên cố, có vua, có quan, có thần dân cần thận. Nhưng ông Bông, một lãnh tụ (!) của phái bảo hoàng, còn muốn nền quân chủ vững vàng kiên cố hơn nữa: ông ta muốn nước Nam trở về với hòa ước 1884.

Trước ông Bông, cũng đã có đức Bảo-Đại và ông Phạm Quỳnh sang Pháp rồi. Và người ta đồn sang vì hòa ước 1884. Nhưng một hôm ông Bông vô tran tìm ra và kêu:

— Hông! hông! một hoàng thượng và một Phạm thượng thư chưa đủ. Còn thiếu. Vì đó mới là vua và quan. Thiếu dứt một dân. Nhờ Pháp đình vận: « bệ hạ và thượng thư xin trở về hòa ước 1884, nhưng nhờ dân An-nam không bằng lòng hòa ước ấy thì sao? » Vậy lúc đó sẽ có ta, và ta sẽ kêu: « dân đây! dân đây! vì tôi là

nghe trưởng viên dân biểu. Tôi xin thay mặt toàn dân Annam tuyên bố: dân Annam bằng lòng quay về hòa ước 1884. Ta sẽ tuân theo lời dặn của hai cụ lớn thượng Nguyễn và Lê mà giấu biệt cái chức bảo hoàng của ta đi. Ta sẽ đặc là dân, là binh dân nữa ».

Ông Phạm lê Bông đặc chi cười ròn tan như pháo xừ sừ.

Và ông ta quả quyết đi tây.

Nếu chuyện này cuộc vận động của ông ta đặc lực thì chẳng bao lâu ta sẽ thấy xuất hiện ở Hanoi một vị kinh lược như cụ kinh lược (phó vương) Hoàng cao Khải thừa xưa chẳng hạn.

Thế là Bắc kỳ ta sẽ có riêng một ông vua, một ông vua nhỏ, ông phó vương, nhưng một ông vua hẳn hoi.

Và dân đóng thuế sẽ được chịu thêm một xuất lương kếp xù cho ông vua bé nhỏ ấy.

Phạm lê Bông, bán pháo và bảo hoàng làm le định treo lên ngai phó vương chăng?

Chứ sao? ở bên Pháp, ông nghị trưởng nhẩy lên ngôi giám quốc là thường. Phạm lê-Bông cũng đương làm nghị-trưởng.

KHAI-HUNG

MỘT TRUYỆN NGOẠI TÌNH

TRUYỆN NGẮN của THẾ LỮ

HAI người lấy nhau đã gần sáu năm. Người đàn bà đã thay đổi nhiều về hình dung cũng như về tính nết. Có thể gọi sự thay đổi ấy là một sự tấn tới. Cô con gái nhút nhát, không bao giờ ra khỏi cái tỉnh nhỏ là nơi cô ta sinh trưởng, quanh năm ăn củn bên mình bà mẹ ngay thực mà cô ta giúp đỡ trong việc trông coi một ngôi hàng bé con, đến bây giờ đã thành một thiếu phụ nhanh nhẹn sắc sảo, một người vợ biết đủ phận sự và quyền lợi đối với chồng.

Đó là nhờ ở cái khiếu dễ hóa của người đàn bà, nhờ ở thông minh mà cô Lan sẵn có, nhưng phần nhiều nhờ ở cái ý muốn nhiệt thành và âu yếm của chồng cô ta.

Toán quả là một người chồng tốt.

Đứng đắn, chí thú, yêu đời theo một quan niệm thông thường và giản dị, anh chàng này đề cả lý tưởng vào sự gây hạnh phúc cho gia đình. Toán bỏ công sớm, được học ít nhưng học giỏi và đến năm hai mươi ba tuổi, khi đã có việc làm ăn chắc chắn, là lo ngay đến việc kiếm một người vợ nết na.

Toán biết Lan vì một người bà con mà anh ta về chơi nhà nhân một ngày lễ nghỉ. Anh ta mến cuộc đời cần cù của bà mẹ cũng như ưng cái nhan sắc hiền hậu của cô con. Địa vị của Toán được coi bằng con mắt kính cần trong cuộc sống đời và giao tiếp ban đầu, và đến khi ông thông phán tòa sứ Hanoi trẻ tuổi ấy về cưới Lan, thì những người quen thuộc ở Hưng yên đều cho là Lan gặp được cái may quá chừng tốt đẹp.

Hôm cưới, sau khi đã nhắc lại cho con gái nghe những điều khuyên quan trọng, bà mẹ bảo riêng với Toán rằng :

— Em nó vụng dại lắm. Cậu nên dạy dỗ cho nó biết cách đối đãi với họ hàng. Tôi chỉ có mình nó, được phó thác trong tay cậu cũng lấy làm yên tâm. Nó không được như người tỉnh thành đâu, vợ cậu nó quê mùa lắm.

Toán cũng biết người vợ mà anh ta chọn không có một tý gì là tán thời. Học thức đơn sơ, sự giáo dục chỉ trong khuôn nếp hẹp và cổ, cử chỉ ngưng ngáp, bên

lên, Lan sẽ là một nét nâu sồng là mắt đặt vào giữa những hình sắc hào hoa. Nhưng Toán không lấy thế làm ngại ngùng. Một vẻ đẹp ý nhị của Lan cũng đủ cho Toán sung sướng. Khuôn mặt Lan nét thanh và dịu, đôi mắt Lan đen lánh một màu tình tứ kín đáo, cặp môi vẽ những đường chau chuốt đậm thắm và ngậm một thứ duyên hiền hậu ngọt ngào.

Toán ngắm vợ và khoan khoái nhận thấy mình chiếm được một của báu hiếm có trong tay. Anh tự nghĩ :

— Lan mà ăn mặc mới sẽ là một bức tuyệt sắc ở Hanoi.

Rồi Toán đề tâm « cải hóa » Lan.

Anh tìm được một hình ảnh mà anh tự thấy hay : Đem cây Lan ở nơi khác về giồng trên đất Hà-nội.

Toán mua các sách báo quốc ngữ về cho Lan đọc và tập cho Lan ham chuộng những lối cư xử ăn nói của người « tỉnh thành ». Anh lựa những lời khôn khéo để Lan thấy sự quê mùa trong cách xưng hô của Lan lúc ban đầu. Lan dần dần bỏ được tiếng « nhà » mà cô ta cho là tiếng âu yếm. Đến lúc vợ chồng gọi nhau là mình khi thân mật và gọi nhau bằng tên thì Lan đã bỏ được gần hết vụng dại khập nập của mình. Toán không ngại tiếp các bạn quen nữa. Một đôi khi (lúc đó đã ở với nhau được hai năm) chồng đã dám đương hoàng đi chơi với vợ ở một vài đường phố, Lan mặc trang phục mới càng tôn vẻ đẹp của hình dáng. Cô ta đánh phấn rất khéo. Sơn phấn với quần áo đôi được cử chỉ và cả tính nết người. Lan đi đứng lẹ làng, nói năng hoạt bát và sự lịch thiệp đối với các bạn mới quen của Toán khiến cho họ không thể ngờ được rằng người vợ của Toán đã có lần là cô Lan bỏ ngõ e thẹn ngày nào. Đến Toán cũng phải ngạc nhiên. Anh thường bảo vợ :

— Lan chắc quên mất Lan trước kia rồi đây nhỉ.

Cô trả lời :

— Lan chẳng quên. Toán quên thì có. Lan vẫn nhớ mãi hình dáng Lan ngày mới yêu Toán, vì đấy là kỷ niệm sâu xa nhất trong đời của Lan.

Toán mỉm cười. Câu nói văn hoa và chơn chu này chính là thứ văn chương mà Lan vẫn đọc.

Những cử chỉ âu yếm, những cách vuốt ve mê mải, trước kia làm cho người thiếu phụ sung sướng, bây giờ lại không làm rung động Lan thái quá. Một buổi ẩm tắm thân là lướt và thơm tho của Lan, Toán nhìn vào đôi mắt tươi cười của vợ và bình như thoảng nhận thấy một vẻ lạnh lẽo thờ ơ. Anh bỗng gọi :

— Lan !

— Gì thế Toán ?

— Lan ơi !

Đôi mày Lan nâng cao lên đợi chờ và ngạc nhiên. Lời nói của Toán có một giọng tha thiết khác lạ.

— Lan ơi ! mình yêu anh chứ ?

Lan phụng phịu ra bộ dối và là lời uốn éo trong tay chông.

Lan bao giờ cũng bảo Toán rằng :

— Em chỉ biết yêu mình. Cả tâm hồn em, cả thân thể em là của mình.

Lan biết ngăn đón cả sự ngờ vực của Toán :

— Lòng em trong sạch như nước suối. Em thấy mình bán khoán em khổ lắm. Ước gì đời này chỉ có hai đứa chúng ta.

Toán ôm chặt lấy Lan, nhưng anh thờ dãi và nghĩ đến những hồi yêu thương thứ nhất. Anh nhớ lại những bữa tiệc, những buổi dự hội, những tối chiếu bóng trong đó nhan sắc của vợ lộng lẫy trước những vẻ nhìn tối tăm vì ghen ghét và những con mắt lóng lánh vì ước ao... Anh điềm lại những mặt bạn hữu quen, những người đã được lời chế nễu vui vẻ của Lan làm cho sung sướng Một khúc mắt, một miệng cười mỉm, một bàn tay mềm mại giờ tay ra bắt... những hình ảnh đó ở bao nhiêu trường hợp đã qua, nay lại hiện trong trí người chồng và rõ rệt lên, có một ý tứ mới nhận thấy.

Sự ngờ vực reo trong lòng Toán. Mồm đọc nở lên rất mạnh như có tay vun tưới : Toán khổ sở ghê gớm và âm thầm.

Anh tự nhủ rằng Lan không lừa dối anh bao giờ. Không ! Lan không có lý nào thôi yêu anh ! Và lại chứng cứ đâu ? Nhưng Toán vẫn không thôi đào xét. Anh ôn lại từng cử chỉ từng lời nói của Lan khi anh ở ngoài về, khi Lan đi chơi một mình về, nhất là khi Lan vắng nhà buổi tối. Anh trách anh vô lý, Lan cũng đã phải bực tức với anh, và có phen phải khóc lóc. Anh hối hận lắm. Anh yêu Lan đắm đuối hơn trước, dữ dội hơn trước. Nhưng anh càng đau đớn hơn. Cả trong lời phản trần của Lan anh cũng thấy có ý khác.

Một buổi tối Toán tìm được cái cơ ngờ vực của mình.

Hôm đó, anh cùng với Lan vào nhà hàng lớn phố Tràng tiền, lúc trở ra, Lan đi trước, anh còn ở lại trả tiền rồi ra sau. Một người quen mới trông thấy Lan, tưởng cô đi một mình, vội vả lại gần Lan và tỏ ra một vẻ mừng rỡ hơi ngoa nếu chỉ là bạn thường như mọi người bạn khác. Thái độ ấy tuy giữ lại được ngay nhưng Toán đã bắt chợt được hiện tay của Lan và một vẻ bẽn lèn thoảng qua của người bạn.

Toán bắt tay người kia và rất vui vẻ tự nhiên. Anh tìm được những câu chào mới và một điệu bộ vô tình rất khôn ngoan khiến chính anh cũng lấy làm lạ.

Toán lại ngạc nhiên hơn nữa khi nhận thấy tâm hồn rất bình tĩnh và bỗng dưng như khoan khoái nhẹ nhàng. Từ già người bạn rồi, anh ân cần hỏi Lan và chỉ nói đi những chuyện khác. Đối với Lan, với điều bí ẩn của Lan mà anh vừa chợt biết, anh có một thái độ nhã nhặn và kín đáo của người lịch sự khi biết chuyện riêng của những người ngoài. Anh biết cách lánh xa đi

— lánh mặt đi với những bước rón rén. Anh cũng « không trông thấy » hai ba lần Lan nhìn trộm, anh ngạc nhiên rất giỏi khi Lan đã động tới các bạn hữu để dò ý anh. Phải, Toán đóng vai anh chồng không biết gì, mà đóng một cách tài tình. Anh phá tan đám mây lo ngại cho Lan. Vì anh đã có một chủ ý.

Tối hôm ấy Toán nghe vợ nhắc lại những lời âu yếm, nét mặt lộ ra hết vẻ cảm động sung sướng và trong những ý chua chát nhận thấy cái can đảm lạng lẽ của mình. Anh đáp lại sự vuốt ve của Lan bằng những cử chỉ nồng nàn và khi hôn lên miệng Lan trước khi vợ đi vào phòng, Toán nghĩ đến cái cảnh tượng giống như lúc này, Lan ngả nghiêng trong tay người khác.

Hơn một tuần lễ không có gì lạ trong sự chung đụng của hai vợ chồng. Lan vẫn có những cử chỉ rất chính đáng để vắng nhà. Toán hỏi chuyện và đôi khi lại nói khôi hài để Lan cười. Những thứ quà kẹo bánh mà Lan thích, Toán không quên mua về, và lúc đưa cho Lan anh vẫn trên chộc để thấy vợ nhắc lại những cử chỉ và những lời nồng nịu. Lan yên tâm lắm. Lan không lo giữ gìn nữa. Toán biết đã đến lúc thì hành cái mưu của mình.

Đó là cái mưu cổ điển.

— Lan ạ, chiều thứ bảy anh phải đi Nam-Định.

(Xem tiếp trang 19)

Thế Lữ

Trong số báo sau, nhân dịp kỷ niệm một trăm năm mười năm cuộc cách mạng của nước Pháp
Ngày Nay sẽ có bài về :

« Cuộc cách mạng 1789 của nước Pháp »

Ngày Nay sẽ trình bày và giải cái công trình vĩ đại nhất của cuộc cách mạng :

« BẢN TUYÊN BỐ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI VÀ CỦA CÔNG DÂN »

(Déclaration des droits de l'homme et du Citoyen)

TIN VĂN... VĂN của LÊTA

Một thiên tài mới mẽ.
 Một thiên tài mới mẽ và bị tôi đim.
 Ông Trần-vân-Tùng.
 Trần-vân-Tùng, tác giả các sách tây: *l'Ecole de France, Aventures intellectuelles và Souvenirs d'un enfant de campagne.*
 Một sự nghiệp. Một lần dài dờ dề.
 Trong đó bài tri những đồ đạc mua ở nhà làm làm.
 Mà lại là những thứ đồ tồi, không ai muốn dùng nữa.
 Ông Tùng đem về trang hoàng cho cái nhà tri thức của ông.
 Và mời thiên hạ đến xem.
 Và lấy làm sung sướng lắm.

Ecole de France ? Một tập bài luận của học trò.
 Của một cậu học trò chăm chỉ, nhớ giỏi, chịu khó. Nhưng rất ít thông minh.
 Ta có thể phê: vào viết ít phốt. Biết dùng những câu ngán theo lời thầy giáo.
Aventures intellectuelles cũng vậy.
 Đó là những tư tưởng trong sách ông Tùng đã đọc. Ông nhắc lại.
 Và nhắc lại một cách hết sức vô duyên.

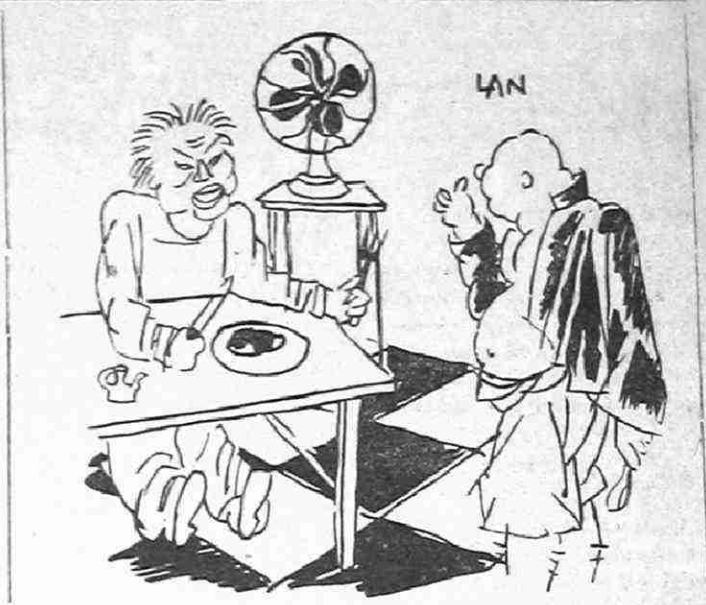
Những cái nhọt nhéo in thành sách đó, ông Tùng gửi đi tặng hết cả mọi người. Người ta như nhợn viết cho ông những lời cảm ơn :
 « Tôi đã nhận được cuốn sách đẹp đẽ của ông...
 « Cuốn sách của ông tôi đọc rất ham...
 « Xin cảm ơn ông đã gửi cho cuốn sách công phu...
 « Cuốn sách có giá trị mà ông vừa tặng tôi...
 Dưới ký những tên danh gã :

Valéry, Maurois, Benoit.
 Ông Tùng tưởng người ta đọc sách của ông thực :
 Ông liền tin ông thực có tài.
 Rồi ông đem in những lời tử tế kia lên, và đem khoe với bất cứ người nào ông hơi quen biết.

Trong số các lời chứng chỉ đó có cả bức thư của dinh tổng trưởng thuộc địa, và hơn nữa của dinh giám quốc Pháp.
 « Ông Giám quốc Pháp ủy cho tôi (quan hầu) viết thư cho ông (ông Tùng) biết rằng ông đã nhận được cuốn sách của ông. »
 Đến bây giờ ông Tùng vẫn cảm động vì những lời sang trọng ấy.

Vừa rồi, chẳng biết cạy cục thế nào, ông được cử sang Pháp.
 Để dự lễ kỷ niệm cách mạng. Thực là cá vượt vũ môn. Nhưng dù được đến vũ môn, ông cũng không thành rồng được đâu.
 Ông chỉ vẫn là cá.

Con cá ấy sẽ có dịp luồn lọt các cửa.
 Ông Tùng sẽ đem cái khúm nạm của ông lời nhà các bậc danh nhân mà gửi sách tặng.
 Những vị nhân ấy sẽ biên cho ông những chứng chỉ. Đại khái :
 « Tôi đã tiếp ông Trần vân Tùng. Ông Tùng là một người Annam viết sách táy để ca tụng người Pháp. Người Annam bé nhỏ này có lẽ phép lắm. »
 Rồi bực danh nhân mỉm cười kỳ bèn.
 Rồi hết nhà văn này đến nhà văn khác, ông xin vào yết kiến, xin lời chứng chỉ, xin một vài tác phẩm có



— Nè chú! thật bò này mùi hôi xông lên hàng lắm!
 — Cái lỵ cứ yên lờ, để ngộ cho quạt máy chạy thì hết mùi ngay mà.

chữ ký của tác giả.
 Rồi, sung sướng, ông về phê khoe với chúng mình.
 Trong Tao-dân vừa rồi, ông Trương Tú viết một bài bình luận. Bút phê bình đảo sâu vào linh hồn vào chương của thời thượng và phát huy những cá tính tất yếu của một thiên tài.
 Và tìm triết đề nhân quả của một hành vi.
 Những nguyên tắc của một thần thức trong thi năng.
 Những quẻ quái của những ngắm nghĩ.
 Và những kêu gào khác của những trống rỗng hùng hồn.
 Đề đầu bài :
 « Sự thái nghén một thiên tài. »

Đó là bài thứ nhất.
 Xem chừng Trương quân còn viết về cái thiên tài còn thụ thái này nhiều bài nữa.
 Cả một lịch trình về... thiên tài sản dục.
 Và sẽ có những đầu đề như thế này :
 « Lúc lâm bồn của thiên tài.
 « Thiên tài từ thời kỳ đầu tháng đến lúc đầy tuổi tới. » Trong đó có những phần nhỏ : « sữa tinh thần của thiên tài » và « phép nuôi nấng thiên tài khi khôn lớn. »
 Một bài quan trọng bàn đến « những lúc thiên tài ốm. »
 Và sau cùng đến lúc thiên tài chết với cái đầu đề có ý nghĩa :
 « Sự hấp hối và lúc đưa đám thiên tài. »
LÊTA

Áo tắm bẻ
 Hiệu dệt
PHUC-LAI
 87, PHỐ HUẾ, HANOI — Têl. 974
 hiện đương trưng bày nhiều kiểu áo tắm mới lạ.
 Trước khi đi nghỉ mát, xin mời các bà, các cô lựa chọn kiểu áo để so sánh với các hàng khác.

Cười chảy nước mắt, khỏe thật cũng không lo cho cặp lông mi...
 Nếu mỗi buổi sáng các cô cứ trải lông mi bằng ARCANCIL. Thuốc ARCANCIL không chảy, chịu được nước không trôi, và làm cho lông mi mọc dài, uốn vòng, trông đẹp suốt cả ngày. Mắt không bị cay, lông mi đỡ rụng. Có chín màu, ăn hết với các màu da. Bán khắp mọi nơi. Hộp lớn 1p80. Hộp thường không gương và bàn chải 1p20. Hạng bán quảng cáo 0p60.
 Đại lý độc quyền ở Đông-dương
COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N.A. 42) 59, Hàng Gai — Hanoi
BÔNG-QUANG : 48, phố La-Côm (Amiral Courbet) — Hảiphong



Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HƯNG

THỜI Loan ạ, chờ Nam vào hãy hay.

— Ngọc cứ để mặc em. Thu xếp trước đi thì vẫn hơn. Để bề bộn, anh ấy vào anh ấy cười cho. Mà anh ấy giận nữa cũng nên. Anh ấy gửi thư lại đánh luôn giấy thép cho mình là cốt để mình sửa soạn phòng riêng cho anh ấy.

Ngọc suy nghĩ và hỏi :

— Không biết sao anh ấy lại đi được ?

Loan không đề ý đến câu của chồng, nói luôn :

— Vậy em cứ bảo dọn cái phòng em Hanh để anh Nam ở nhé ?

Ngọc giọng hơi gắt :

— Đã bảo để chờ anh ấy vào hãy hay. Em còn không biết tính Nam hay sao. Làm phật ý anh ấy, anh ấy vùng vằng bỏ ra về ngay, cũng chưa biết chừng. Mà đã chắc đâu anh ấy vào !

— Đã gửi giấy thép báo trước, anh còn bảo đã chắc đâu...

— Anh ấy gửi giấy thép, rồi không đi là thường. Có khi ra ga, vào lấy vé lên toa ngồi yên chỗ, anh ấy còn xách va li hấp tấp trở về nhà để ngủ.

— Anh và các anh bạn anh cứ nặn mãi ra, thêm thất mãi vào làm như anh Nam là một người khó tính khác thường. Kỳ thực em chỉ thấy anh ấy dễ dãi, nhu mì.

Ngọc cười :

— Thì vẫn dễ dãi, nhu mì !

— Mỗi cái anh dờ hơi lắm ! Dẫn sao người ta cũng là khách của mình. Người ta đã báo trước rằng người ta và chơi một vài tuần lễ. Vậy mình phải chọn sẵn một một phòng tốt để người ta ở chứ ! Chẳng lẽ người ta lại báo mình : « tôi thích phòng này, tôi không ưng phòng kia ? »

Ngọc mơ màng nhìn qua cửa sổ ra những rặng phi lao ngoài bãi cát.

— Ủ ! Không hiểu sao bỗng rưng Nam lại bỏ bữa công việc mà vào nghỉ mát Sầm-sơn được ?

Nam và Ngọc là cựu sinh viên trường Mỹ-thuật. Nam lên năm thứ ba thì Ngọc bắt đầu vào năm thứ. Thời ấy Nam đã nhận thấy cái tài lạ lùng, cái tài đặc biệt của Ngọc, và đem lòng yêu mến Ngọc ngay. Chẳng bao lâu hai người trở

nên đôi bạn chí thân.

Năm năm sau, Ngọc thi ra đỗ đầu và xin được bỏ giáo sư trường Trung học, trong khi Nam đương mê man với cái thú vẽ tranh. Ngoài hội họa ra, Nam không còn thiết một thứ gì ở đời nữa. Trước kia nhà Học chính cũng đã một lần có giấy gọi chàng, đề định bỏ chàng vào một chân giáo sư. Đạo ấy, chàng đi về ở vùng Cao-bảng. Ngọc biên thư báo tin mừng cho chàng và giục chàng về. Đương họa giờ một bức tranh sơn, Nam định nấn ná ở lại mấy ngày để làm cho xong công việc đã. Nhưng rồi quên hẳn đi, chàng vẽ luôn một bức nữa, lại một bức nữa.

Khi chàng tới Hà nội thì nhà Học chính đã bỏ người khác. Chàng không lấy thế làm phiền lòng, mà có lẽ cũng không nhớ rằng người ta đã định bỏ mình vào ngạch giáo sư.

Từ đó tình yêu hội họa một ngày một lần sâu mãi vào tâm hồn Nam. Vẽ cần cho chàng như ăn, uống. Có khi hơn. Vì mỗi vẽ chàng có thể quên ăn. Nhưng không một lạc thú gì, không một sức mạnh gì lôi kéo được chàng đi đâu, một khi chàng đứng trước cái khung căng vải đặt trên đá, cái bảng mao ấm trên tay.

Vẽ để vẽ. Đó là cái nguyên tắc của chàng về hội họa. Được vẽ là đủ rồi, là chàng sung sướng rồi, chàng không cần phải hỏi và phải biết : Vẽ để làm gì ? Nhiều lần, một bức tranh vừa ráo sơn, và, vì không sẵn có khung căng vải, chàng quả quyết trất trảo đi để vẽ bức khác. Mà không phải bức trước không có giá trị. Chàng thường nói với bạn : « Một bức tranh chỉ có giá trị khi mình còn đương vẽ. Vẽ xong, nó là cái khung vải hôi sơn. Đem bán, đem cho, hay đem vứt đi cũng thế thôi. Nó như một người con gái. Người con gái ấy một hôm mình gặp mặt, và mình ao ước tìm tới cái lạ, cái đẹp. Cái đẹp một khi đã thấy, hay tưởng thấy, thì còn gì nữa ? Sự thực hiện ra và mộng ảo tan đi »

Những người quen chàng thường lợi dụng cái tính thích vẽ của

chàng. Họ căng vải mua sơn đưa đến cho chàng để sau này vác tranh về nhà treo. Chàng cảm động cho là bạn có lòng tốt đối với mình. Rồi bức tranh vẽ xong, có khi chàng bán đi, hay cho một người khác nếu không vút vào một xô kín cho bụi bám và mạng nhện trắng. Cái tinh dăng trí của chàng, trong anh em không ai còn lạ. Vả chàng ít khi chịu phân biệt cái gì là của mình, cái gì là của người. Có lần vừa may xong bộ quần áo rét, chàng cho một người bạn mượn đi ăn cưới, rồi quên khuấy. Mà người bạn mặc vừa quá cũng quên bằng không trả lại chàng. Cách ít lâu gặp người kia chàng ngấm nghĩa khen : « Bộ quần áo anh may đâu mà dễ thương quá ! » Bạn tưởng chàng nói đùa chỉ cười. Thế là hôm sau chàng đi tìm may một bộ y như bộ trước mà chàng đã may.

Cái tinh dăng trí của chàng có lẽ cũng là một hình trạng của lòng rưng rưng đối với đời. Nam không cho một cái gì ở đời là quan trọng, về cả hội họa. Chàng vẽ như chim hót. Con chim nó hót, để hót, nào nó có cho tiếng hót của nó là quan trọng ? Nhưng ở đời có một thứ mà chàng rưng rưng nhất, mà chàng khinh bỉ nhất, khinh bỉ mà vẫn phải cần đến, và vì phải cần đến mà chàng lại càng khinh bỉ : Đó là tiền.

Lần đầu chàng làm ra tiền là thời chàng còn học năm thứ ba trường Mỹ thuật. Một nhà du lịch Hoa kỳ vào thăm trường, lưu ý đến những bức tranh lụa có tính chất Annam của chàng và hỏi mua. Buổi chiều

ông giám đốc trường gọi chàng lên bàn giấy và giao cho chàng hai trăm bạc.

— Đó, của anh, nhưng anh phải làm lại trả nhà trường những bức khác như hết những bức đã bán.

Nam ngờ ngác hỏi lại :

— Như hệt ?

— Phải, như hệt. Sao ?

— Lại vẽ những bức đã vẽ thì chán lắm.

Ông giám đốc mỉm cười :

— Chán, nhưng đã được hai trăm bạc tiêu !

Nam lâu nhàu :

— Hai trăm bạc ! Nhưng tôi có muốn bán đâu ?

Bắt đầu từ hôm ấy, ông giám đốc đem lòng ghét Nam. Ông cho chàng kiêu căng, và tự phụ. Có lẽ vì thế mà năm ấy thi lên lớp, Nam trượt từ thứ nhất xuống thứ ba.

Ngay chủ nhật tới, Nam nhờ người bà con đặt một bữa tiệc hết sức long trọng và mời tất cả bạn bè đến dự. Lúc trả tiền, chàng kinh ngạc :

— Năm mươi sáu đồng !

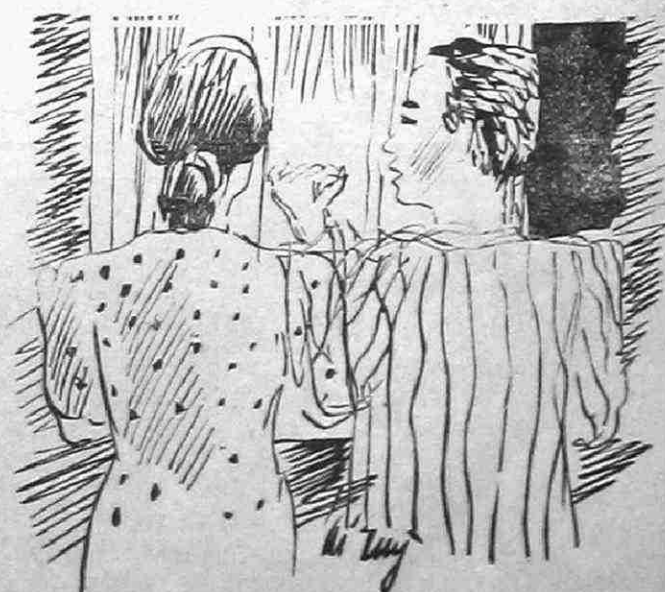
Chủ khách sạn và anh em bạn tưởng chàng kêu là đắt quá. Nhưng chàng nói tiếp ngay :

— Có năm mươi sáu đồng thôi !

Vậy còn những một trăm bốn mươi tư đồng thì làm gì, tiêu gì cho hết được ?

Ái nấy cười vui vẻ, vì tưởng chàng khôi hài. Nhưng chàng rất thành thực. Chàng cho « của giới ôi » ấy chẳng tiêu hết đi giữ mà làm gì : « Mình vẽ tranh có phải để kiếm tiền đâu ? »

Cái tính ghét ấy không bao giờ



chàng bỏ được, mặc những lời chê trách của các bạn và anh chàng. Chàng có một người anh làm giáo sư yêu chàng như bà mẹ yêu con nuông. Xưa nay chàng vẫn ở chung với anh. Cho tới ba năm gần đây, công việc bộn bề quá chàng mới chịu thuê riêng một cái nhà ở làng Yên Phú để làm phòng vẽ và xưởng thợ. Vì từ ngày tạm bỏ sơn dầu và lụa để chuyên làm sơn ta, thì chàng có rất nhiều khách hàng phần đông là người Âu. Bất đắc dĩ chàng phải thuê thợ, đó là một điều làm cho chàng khó chịu, vì có lúc chàng đã cảm kinh thấy mình gần thành một ông chủ thầu. Hơn là một nghệ sĩ. Những người thân nghe chàng nói ý kiến riêng đều lo sợ có một ngày kia chàng sẽ bỏ sơn ta như chàng đã bỏ sơn dầu và lụa. Họ ái ngại cho chàng vì thấy « nghệ » sơn ta của chàng đương phát đạt.

« Phát đạt » đó là một tiếng không có nghĩa gì đối với Nam. Và phát đạt đây chỉ là nhiều việc. Chứ không là nhiều lãi. Ngày chàng đem bức bình phong sơn ta đầu tiên ra bày phòng triển lãm thì các ông giáo trưởng Mỹ thuật lưu ý đến chàng ngay. Đồ sơn ta xưa nay chỉ là tác phẩm của người thợ khéo, hay của nhà nghệ sĩ thiên về trang hoàng hơn hội họa. Nam bỏ hẳn cái định kiến ấy. Chàng muốn cách mệnh, muốn mở rộng phạm vi sơn ta. Và coi một bức tranh sơn ta không khác gì một bức tranh sơn dầu.

Ông giáo G, thầy học yêu mến của Nam, viết một bài phê bình đăng báo đề ca tụng học trò, nói Nam đã nâng sơn Annam lên bậc « đại nghệ thuật ». Phe phản đối chẳng chịu yên lặng. Họ công kích Nam kịch liệt, nói Nam làm mất hẳn ý nghĩa và giá trị của sơn Annam, cái ý nghĩa và cái giá trị trang hoàng của nó. Và để đánh đổ cái thuyết của ông giáo kia, họ nêu ra một họa-sĩ chuyên vẽ sơn Annam đã nổi danh khắp thế giới, ông Dunant. Ông Dunant không vẽ rậm rạp, lí nhí như Nam bao giờ.

Anh em bạn Nam giục Nam trả lời, Nam chỉ cười và đáp vui vẻ :
— Tôi vẽ cho tôi, chứ tôi có vẽ cho ông Dunant đâu ? Bức bình phong ấy chàng bán được ngay, bán theo một giá mà trường Mỹ-thuật đã định. Chàng mừng rỡ bảo anh em :
— Hòa vốn, may quá !

Thế là chàng dùng ngay tiền nhận được để làm luôn bức bình phong thứ hai. Bức bình phong ấy, có lẽ trong một năm nữa sẽ hoàn thành. Vì cách chàng làm việc khác hẳn người thường, làm việc để làm việc, không cần mau chậm : thời ấy chàng chưa mượn thợ. Chàng vẫn nói : « Làm sơn ta sướng hơn làm sơn dầu. Có nhiều cái bất ngờ lắm. Mà cái bất ngờ bao giờ cũng đẹp, cũng đẹp hơn cái mình định trước. »

Ai đã nhìn chàng mài than một bức sơn mới biển câu nói của chàng là đúng. Có khi sau bằng giờ, nét vẽ mới thành hình. Từ lúc ấy họa sĩ phải gương nhẹ: Tùy mình mài sâu hay nông, nên màu sẽ hiện ra nhạt hay sẫm. Tới một màu ưng ý, chàng nghiêng nghiêng tấm gỗ ngấm nghĩa, miếng làm bầm : « Pas bête ! pas bête ! » Rồi, hết văng, rồi hát ầm nhá. Hôm ấy thế nào chàng cũng tìm bạn thân, nhất là Ngọc, đến xem cái màu lạ lùng, « sung sướng » kia. Và thế nào Ngọc cũng khen không tiếc lời : « Ngon lắm, anh ạ. Trời ơi ! c'est charnu ! C'est bon à croquer ! C'est sensuel ! » Nam yên lặng mỉm cười bẽn lèn như đứa trẻ đứng im cho người mẹ vuốt ve, âu yếm. Về sau Ngọc nói :

— Còn đợi gì mà không ăn mừng ?
Thế là hai người đưa nhau đi cao lầu.

Nhờ bài phê bình của ông giáo, nhiều người Âu biết chuông tài Nam, đến đặt tranh nhà Nam. « Thế mới chết chứ ! » Đó là câu nửa hồn cợt nửa thành thực mà Nam thốt ra với anh em bạn, khi ông giáo cũ đưa tin cho biết có nhiều người đặt « hàng ». Chính từ đó Nam bắt buộc phải mở xưởng riêng ở Yên-Phụ. Và cũng từ đó chàng bận tít tít quanh năm, vì khách hàng một ngày một thêm đông. Các người Âu giàu sang bình như đưa nhau có một bức bình phong sơn bày trong nhà.

Anh em bạn Nam khuyên Nam tăng giá tranh. Nếu không thả nghĩ dư dả sức cho khoẻ còn hơn, can chi lại bị hực năm ấy sang năm khác để mua lấy cái ốm mà chẳng lợi lộc gì. Nam chau mày gắt :

— Lợi lộc ! Các anh làm như tôi là một nhà buôn không bằng !
— Nhưng ừ ra cũng không nên để mình chịu thiệt.

— Cổ nhiên ! Tôi có thiệt gì đâu ! Tôi đương tìm tôi về tranh sơn ta, chỉ mong có việc để mình thí nghiệm. Nay người ta đem việc đến, rất nhiều việc đến, mình còn cần gì hơn nữa ?

— Vậy xong thời kỳ thí nghiệm phải đến thời kỳ thực hành chứ ?
Nam phá lên cười :

— Thực hành cái gì ? Các anh bảo thực hành cái gì ? Thực hành làm giàu chẳng ? Bán tranh, bán « hàng » thực đấy, kiếm vài vạn bạc, làm một tòa nhà lộng lẫy ở một phố tây... Rồi tự lúc... bỏ hội họa... yên sống tuổi già... À ! còn quên một bà vợ và một lũ con... Tôi không ngờ các anh lại muốn dẫn tôi vào cái đời trường giả ấy... thực hành ! trời ơi, thực hành !

Một người bạn cũ gương :
— Vâng ! thực hành về tranh kia. Nam nghiêng nét mặt.

(Xem tiếp trang 19)

Khái Hưng

Ngài nên dùng thuốc Vạn Bảo thay cho thuốc bổ thận cựu truyền



Đời mới, sinh hoạt mới, quí ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc bổ hạc h Vạn-Bảo là thuốc mới do giáo sư TRẦN PHÚC SINH trường Y-học Nam-kinh chế ra. Dùng thay cho thuốc Bổ-thận cựu truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc Vạn-Bảo trị các chứng đau mỏi xác thịt, đau lưng, úm, bài oải gân cốt vì phòng sự mỏi chùng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời vô độ.

Thuốc Vạn Bảo là sự tổng hợp các tinh chất quý của đông vật, đem bồi bổ những nội hạch cho nhân loại. Tăng chất « Đường huyết Tinh » cho óc, cho thân, trừng dai của dân ông và buồng trứng của dân bà.

Thuốc Vạn Bảo làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi còn niên thiếu, làm cho dân bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp da hết nhăn, thịt sần, và nở v. v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc Vạn Bảo sẽ cầm giữ tâm xuân tinh như hồi tuần tráng mật. Mọi người lại lâu già, tìm nơi hạnh phúc.

Thuốc Vạn Bảo có đủ tinh chất khiêu đông, làm sống dậy những tế bào đã ú rũ khô héo của người già hấp rồi làm tươi trẻ lên. Nhân đó con người đàn ông khỏe, chân gan, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ăn cơm mặn nồng, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Thuốc Vạn-Bảo có thứ cho đàn ông, có thứ cho dân bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p00
1 hiệp là 4 hộp 15p00
(Gửi lãnh hỏa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc
VẠN HÓA
6, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam
VỠ ĐÌNH DÂN
323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Đất Hảiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Caisses Hanoi.

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiếng, hoặc kém lượng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng chuyên sang. Kịp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯƠNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi các chứng. Giá 1p20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc đã rồi tiếng chửi các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. Bất cứ bệnh gì, đều được khỏi rất rẻ. Thuốc của Đức Thọ Đương 1p30. Giang-mai 0,70 Hạ cam 0,30.

ĐẠI-LÝ : Querc-Huy Hải-Đông — Lê-Trí Ninh-binh
Mai-Linh 60-62 Paul Doumer, Hảiphong

SÁCH HOA XUÂN

Đã có bán :

Số 6 — Cô bé quay tơ

Ở xa muốn mua đủ từ

số 1 xin viết thư về :

Báo Hoàng độc Thông 1.1n

113 Phố Hàng Gai

SÁCH HOA XUÂN

Đã có bán

Thiều Lâm

Quyển-Thuật đấu-pháp đồ-bản
118 hình vẽ song tuyến

Do một nhà đại quyền sư phá Thiều-Lâm đã khéo sắp đặt các lối đánh đỡ liên tiếp nhau và cách biến riêng rất hợp phép tắc theo sức trong binh của mọi người khiến ai cũng có thể hiểu và học lấy một mình được.

Sơn rất công phu, in đẹp, bìa 7 màu, sách dày 130 trang.

Giá bán 0p.30 một cuốn

MINH - PHƯƠNG XUẤT - BẢN

Tổng phát hành toàn cõi Bắc-kỳ
LIBRAIRIE CENTRALE
110 Rue du Pont en bois — Hanoi

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho
M. Tô-văn-Đức

Các ngài muốn mua thì gửi thêm cho 0p.06 nữa là 0p.36 bằng tem cũng được

« Xin nhắc các đại-lý, nhà nào chân gửi relay hàng tháng về, chúng tôi sẽ định gửi sách bán ».

Tự do cá nhân

của HOÀNG-ĐẠO

TRONG các quyền tự do bất diệt của loài người, trước hết ta phải kể đến tự do cá nhân.

Tự do cá nhân, tức là sự tự do về thân thể của người ta. Quyền tự do ấy, tưởng chừng như không cần phải bàn cãi, vì hầu như người ta được tự do đối với thân thể của riêng mình là một lẽ đương nhiên rồi: thân thể của ta, ta muốn dùng làm gì thì làm, muốn đem đến đâu tùy ý.

Thực ra, không được như vậy. Tự do cá nhân, cũng như các quyền tự do khác, là kết quả của nhiều thế kỷ tranh đấu kịch liệt. Về đời phong kiến, sự tự do ấy tuyệt nhiên không có. « Con người » đời bấy giờ cũng như ở nhiều nước mọi rợ đời này, không phải là vật đáng tôn trọng. Một chứng cứ hiển nhiên là chế độ nô lệ. Người ta đã là một đồ vật thuộc quyền sở hữu của kẻ khác, có thể đem mà đánh đập, hoặc cầm bán đi thì thân thể của người ta còn làm gì có tự do nữa.

Nhưng chế độ nô lệ, thời gian và các nhà tư tưởng dần dần đã tỏ rõ ra lẽ trái ngược với nhân đạo, và ý tưởng về tự do cá nhân dần dần xuất hiện. Đến thế kỷ thứ XVIII, ý tưởng ấy rõ rệt và có sức mạnh lạ thường. Các nước văn minh đều bắt đầu quý trọng « con người », và Đại Cách Mệnh Pháp, nối liền sau cuộc vận động độc lập bên Mỹ, đã coi tự do cá nhân là một nguyên tắc bất khả xâm phạm. Đêm hôm 4-8-1789, dân Pháp đã tuyên bố một cách long trọng bãi bỏ và cấm ngặt sự nô lệ, bất cứ hình thể ra sao. Và cũng vì theo nguyên tắc ấy, nên luật lệ Pháp định rằng nhân công chỉ có thể thuê trong một thời hạn nhất định hay để làm một việc nhất định mà thôi.

⊙Bắt đầu từ đấy, sự nô lệ thành ra trái với luân lý và tự do cá nhân thấy rõ là quyền chủ nhân của ta đối với thân thể của ta, đối với các bộ phận của ta. Bắt đầu từ đấy, công dân có quyền đi, ở, làm gì tùy sở thích, ngoài những trường hợp định rõ trong Hiến Pháp.

Nhưng tuyên bố quyền chủ nhân ấy chưa đủ. Điều cốt yếu, là làm thế nào cho người ta có thể dùng được cái quyền ấy, làm thế nào cho người khác phải kính trọng cái quyền ấy. Muốn thế, một đảng phải tìm những cách đảm bảo cho tự do cá nhân, một đảng phải định

rõ những trường hợp đặc biệt người ta có thể phạm vào quyền tự do ấy.

Tìm cách đảm bảo cho tự do cá nhân, về phương thực hành, tức là tìm phương pháp bảo hộ cho mọi người khỏi bị bắt, giam hoặc làm tội một cách vô lý. Nghĩa là phải tổ chức luật tố tụng làm sao cho hợp công lý, hợp với tự do cá nhân. Đạt được mục đích ấy, ít ra cũng phải theo mấy điều này, một là có quan tòa độc lập, không thuộc hạ chính phủ hai là quan tòa phải có trách nhiệm, có quyền hạn rõ ràng, không thể vượt qua được, ba là bị cáo nhân được bênh vực một cách cặn kẽ. Những điều kiện ấy, các nước văn minh, dân chủ đều có đầy đủ. Thứ nhất là ở bên nước Anh, một nước đầu tiên đã nhận thấy tự do cá nhân là một quyền của con người. Bên ấy có một cổ tục đang yêu gọi là *habeas corpus*, theo cổ tục ấy, bất hay giam người không hợp pháp là phạm tội, và những người bị cáo lập tức được giải đến trước một vị quan tòa để xét hỏi và có trạng sư bênh vực, nếu tội không trọng đại, và có đủ bảo lãnh thì bị cáo nhân không thể bắt giam được. Luật tố tụng nước Pháp cũng theo một nguyên tắc với cổ tục kia, tuy không chu đáo bằng: một người bị cáo phải có lệnh quan tòa mới bắt được, mà quan tòa, theo phép phân quyền, lại độc lập đối với chính phủ; bị cáo được trạng sư bênh vực, và nếu trong một vụ nào, quan tòa không theo đúng những lẽ lẽ của luật tố tụng, thì sẽ phải làm hẳn lại.

Những đảm bảo ấy của tự do cá nhân đời xưa không có: dưới chế độ quân chủ chuyên chế, ở nước Pháp cũng như ở các nước khác, dân bị bắt, bị giam, bị đày, có thể chỉ do quyền sở thích của vua hay của một nhà quý phái nào có quyền thế. Không phải chỉ đời xưa mà thôi, cả đến đời bây giờ, nhiều nơi, nhiều xứ chưa biết tự-do cá nhân là gì. Không nói đâu xa, ta vào ngay Trung-kỳ, xứ sở của bọn quan lại, thì đủ rõ: quan, một viên chức của chính phủ, vừa coi về việc cai trị vừa làm quan tòa, và trước vị quan tòa không đủ tư cách độc lập ấy, bị cáo nhân không được ai bênh vực, không được lẽ lẽ nào đảm bảo; dưới một chế độ như vậy, thì làm gì còn có tự do cá nhân nữa! Cho nên, lấy lý mà suy, thì Trung-kỳ phải

là xứ sở của sự lạm quyền, của sự vô cơ bất giam người. Một xứ chưa phân biệt quyền hành chính với quyền tư pháp, chưa nhìn nhận đến quyền tự do bất diệt của quốc dân, bao giờ cũng vậy, bao giờ cũng chỉ là tiêu biểu cho một chế độ bất công. Kể cả Bắc-kỳ cũng chưa đủ sự đảm bảo cho tự do cá nhân, tuy rằng trên các tòa Nam án, ở đây còn hơn ở Trung kỳ là có một cơ quan độc lập hơn, tôi muốn nói tòa Thượng thẩm Hanoi.

Sự đảm bảo đã có đủ, lại còn cần phải định rõ những trường hợp có thể phạm vào tự do cá nhân nữa. Một trường hợp không ai bàn cãi, là lúc phạm tội, nhưng tội cần phải do luật định; mà luật, muốn không có tính cách áp chế, phải do toàn thể quốc dân ưng thuận. Một trường hợp nữa, là lúc có loạn, có giặc, quyền của quan văn giao sang cho quan võ, là lúc thiết quân luật: lúc đó, quan võ có quyền khám xét nhà mọi người cả ngày lẫn đêm và bắt những người đã can án nhiều lần hoặc không có trụ sở, rời bỏ nơi bị thiết quân luật. Người diên, nếu đề tự do có thể hại cho sự yên ổn chung, tất người ta phải có quyền bắt bỏ vào nhà thương cho đến lúc khỏi, nhưng muốn cho khỏi có sự những lạm, cần phải tìm phương pháp đảm-bảo cho những người bị tố cáo là diên. Đối với gái giang hồ, thì sự vệ sinh chung bắt buộc họ phải theo một qui-pháp riêng, nhiều khi không hợp với sự tự do cá nhân: thí dụ như việc khám bệnh. Nhưng đó là một sự bất đắc dĩ. Lẽ tất nhiên là làm thế nào cho không có sự làm đi nữa là thượng sách, nhưng nếu còn có, còn cần phải gìn giữ vệ sinh chung, chỉ cốt làm sao cho sự tự do cá nhân khỏi bị giầy séo một cách quá đáng.

Còn đối với những người kiều dân ngoại quốc, thường thường chính phủ có quyền phạm đến tự do cá nhân của người ta. Thí dụ như ở bên Pháp, người ngoại phải có giấy thông hành, phải làm giấy khai nghề nghiệp và chỗ ở, mà có thể bị chính phủ Pháp trục xuất ra ngoài cõi. Không cứ gì người ngoại quốc, có khi người cùng nước cũng phải chịu cái nạn ấy: thí dụ như ở Đông-dương, người Annam ở Nam-kỳ có thể bị trục xuất, nếu nguyên quán ở ngoài Bắc hay trong Trung, và người Annam nếu sinh đẻ ở ngoài Bắc, vào Trung cũng có thể bị mời về nguyên quán. Còn giấy thông hành, thì ta chỉ có một thứ tương tự, đó là giấy căn cước. Hơn nữa, riêng cho thuộc dân, có một chế độ đặc biệt, gọi là chế độ bản xứ; theo chế độ ấy, viên chức về ngạch cai trị có thể bắt giam thuộc dân trong nhiều trường hợp nữa. Như vậy về phương diện tự do cá nhân, chính dân Annam đối với nước Annam mà lại có cái địa vị kém người ngoại quốc đối với nước Pháp.

Hoàng-Đạo

Đặc biệt trong một tháng, sửa diện tính nửa tiên

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt, Sơn trâm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô
SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa diện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, và nở tròn đẹp
môi, thân thể sơn sần đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.
Mlle Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v. . .

Đối với một nghệ sĩ, càng khó được công chúng hoan nghênh hay chỉ chú ý bao nhiêu, nếu tài năng càng nhiều, càng khác nhau bấy nhiêu; bởi vì những tài năng ấy cái nọ hạn chế cái kia, và điều hòa lẫn nhau, và cái gì điều hòa thì không rõ rệt bằng cái gì thái quá. Ở đây người này có vẻ rất phong phú chỉ bởi vì rất nghèo ở chỗ khác.

Sau nữa, khi người ta có ít điều để nói, thì kêu lên không phải là khó. Sự thái quá thường khi là dấu hiệu của sự thiếu, và cái phong phú thật trở nên thành một thứ điều độ.

Họ quá sẵn sàng để muốn biết cái tư tưởng của tôi; trong lúc viết, phần nhiều, tôi chỉ để nghĩ đến tư tưởng của họ.

Cái cần viết tựa thật không phải, hình như thế, là một cái cần tư tưởng của họ.

MỘT VÀI TƯ TƯỞNG của André Gide

thuyết gia trẻ tuổi bấy giờ. Sự căng ở đây, theo sự của. Cái ý muốn là theo sự thật những nhân vật mình gặp. Tôi tưởng nó cũng thường. Nó làm nổi giá một thứ tài của của mắt và của ngòi bút. Nhưng công việc sáng tác những nhân vật mới chỉ thành một sự cần tự nhiên đối với những ai mà cái phần phức của làm hẳn khiến bản khoán, mà chính cái hành động của họ không làm vội được.

Những ảnh hưởng mà người ta không nói đến; những ảnh hưởng mạnh nhất lại là những ảnh hưởng

kinh đảo nhất. Ảnh hưởng của các bà, của công chúng, của những người kém tuổi ta. Người ta tránh được cái này, tránh được cái kia; rất khó, và rất hiếm, mà tránh được cả ba. Mình tự để mình ảnh hưởng bởi người này, bởi những người kia, người mà mình muốn chiều, mà mình muốn người ta trọng vọng và kính phục. Nhà nghệ sĩ nào đi tìm sự hoan nghênh bao giờ cũng chịu ảnh hưởng của công chúng; nhà nghệ sĩ ấy thường thường, không đem lại cái gì mới, bởi vì công chúng chỉ hoan hô cái gì công chúng đã biết rồi, đã nhận rồi.

Cái mà người ta bấy giờ gọi là « khách quan », rất dễ cho những tựa thuyết gia không có phong cách bên trong. Tôi có thể nói rằng không phải tất cả ý đến tôi, nhưng đến sự xung đột của một vài ý tưởng mà làm hẳn tôi chỉ là cái sản phẩm, trên đó tôi giữ việc của người đi xem, người làm chứng, hơn là người đồng trò.

Cañ sách tôi viết chỉ là một cuốn sách hay khi nào cái ý nghĩ đầu tiên của tôi, cái ý nghĩ lúc mới đặng, tự nhiên, là về cuốn sách đó.

Cái mà họ muốn, là một cái chuẩn đích để họ có thể không cần biết (thường thức cũng phê bình được; là một mảnh khé khiến họ có thể viết nên được những taget tác không phải gắng sức, khó nhọc, không cần thiên tài.

T. L. lược dịch

CUỐN SỔ "VĂN"

của THỰC - CHIÊM

Dưới mục này, tác giả sẽ lần lượt ghi chép những câu nói, những cử động ngộ nghĩnh, có khi cảm động nữa, đã xảy ra giữa hai giống người.

« Thiến » là giới

MỘT ông xếp một công sở, to, tinh nóng như lửa, và hay là hét om xòm.

Nhào lúc nhào rồi, mấy ông thư ký họp nhau bàn định rồi đặt cho ông xếp một ngụm danh hợp với tính tình ông ta: « cho thiến ».

Theo cái nghĩa thế này: lúc thiến một con chó, đem rít vào chỗ thiến một mảnh sành hay hạt thóc. Con chó lúc chạy hay nhảy, bị mảnh sành hay hạt thóc cọ sát làm cho đau đớn, sẽ trở nên dữ vô cùng.

Một hôm, đang trò chuyện, ông xếp chợt vào. Các ông phân gọi nhau rí rít: « thiến, thiến đã vào! » Chữ « thiến » đã lọt vào tai, ông xếp hỏi:

« Ti-ê-no, c'est moi! Ne le n'ez pas! Mais d'abord, que veut dire ce mot? »

(Thiến, tức là tôi. Các anh đừng cãi. Nhưng trước hết chữ đó nghĩa thế nào đã?)

Một ông lâu nhất trong khâu một

tràng tiếng Pháp, dịch nôm như sau này:

Thiến là giới. Người ta coi ông như ông giới... Thiến là lãnh. Thiến cũng là lãnh, bởi vì cái gì mà bị thiến cũng lãnh cả, như ông quan thị chẳng hạn. Thiến là cửa thiên, tức là chùa, cũng là lãnh, lãnh như bụi. Thiến là gần, tức là ông gần chúng tôi như cha gần con...

Ông phán này không đọc đến chữ « thiến ». Còn ông xếp thì chẳng hiểu gì cả...

Tiếng Annam ..

Một ông thủ hiến, có tiếng là vua thế thao, sở thích ở nhà là nói tiếng Annam, với bởi hếp. Ai nói tiếng Pháp ông rất không bằng lòng. Ông nói (tránh mạch, ủa ủa. Chả hạn, như thế này:

Ông gọi người bồi của ông lên, để báo cho cái tin bác này đã được phạm hàm (hình như cửa phẩm). Người bồi chậm lên vì còn mắc khóa áo dài.

Ông thủ hiến rồi bằng tiếng Annam:

« Bấy giờ anh là ông cửa rồi, nên anh lên mặt đấy thôi! »

Phải ông rồi đến mười hôm không bồi đến người bồi ấy nữa.

Một việc này nữa:

Ông ngồi trước bàn ăn, nhìn món cá mà thở thê:

« Anh bồi ạ, món này chắc ngon lắm đấy. Nhưng tôi không thể sao mà ăn được... »

Anh bồi hiểu ngay và vội vàng đi lấy kinh trắng cho ông chủ đeo.

Le « cay đen no »

Ông quan đầu tỉnh này, cũng có một sở thích: nói tiếng Annam vụn bảng một giọng lơ lơ, và bắt loong toong phải hiểu ngay.

Chả hạn:

Ông bảm chuông gọi loong toong vào, không nhìn ai cả và nói ba tiếng:

« Le cay đen no! »

Tức là ông sai tất « le » cái đèn. Không ai hiểu ông cả. Và mỗi chiều vì « le » cái đèn mà ông phải ja hét một lần đến đồ nhà đồ cửa.

Nhưng khi ông nói hai chữ « bu da » thì ai ai cũng hiểu cả.

Răng đen = dăng-tơ noa!
Chuyện dưới đây, do một người

cựu chiến binh Annam đã kể lại.

Lúc ấy, đang hồi thế giới đại chiến, ông ta làm lính thợ trong một xưởng đúc súng, có lẽ cả thợ đàn bà Pháp. Một đêm, ông đã làm cách gì để quyền rũ nổi một cô còn trẻ lắm, và làm cho cô ta có mang? Đó là việc riêng của ông ta.

Chỉ biết rằng, việc vỡ lẽ, linh đàn ông trong xưởng phải đứng « sắp mào » cho cô này nhận diện và tố cáo kẻ phạm tội. Trước các sĩ quan ông ta bị cáo là thủ phạm.

Ông ta cãi như sau này, bằng một thứ tiếng Pháp riêng:

« Annamite, alors, bébé măm sốt papa ou cái lòng ou cái cánh. Moa, đàng-tơ noa. Bébé moa aussi đàng-tơ noa, văn văn ».

Ông ta lại dịch ra: « Người Annam, phải biết, con rồng cháu tiên. Con cái giống cha không cái lòng thì cái cánh. Tôi vốn giống rồng đen, vậy thì con tôi cũng phải răng đen v.v. »

Và ông ta cười:

« Thật ra mình cái cối cối chày. Nhưng ông Tây thì biết thế nào được là răng mình là răng ruộng đen! »

Xong, ông ta nhe ra mấy cái răng cửa đã đánh trắng bằng át-xít: « Mạnh tơ năng, sin đàng tơ noa. Đờ puy vào táng! »

(Giờ hết răng đen, từ 20 năm rồi!)
THỰC CHIÊM

Enseignement par correspondance

Français - Mathématiques - Sciences

A partir du 15 Juin 1939 Mensualités

Préparation au B.E. et au D.E.P.S.I. 4p.00

Cours de 1ère et de 2ème années E.P.S. 3, 00

Cours de Français pour les adultes 2, 50

Préparation aux Concours d'entrée aux lycées et aux écoles P. S. 2, 50

Pour tous renseignements, écrire à l'Ecole TRITON - Hanoi

Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

Thuốc đánh răng « ANH BẠC »

Cần nhiều hàng bán lẻ khắp Đông-pháp

L'Eclat d'argent blanchit les dents

Pharmacie du BON SECOURS

52, Bd Đông - Khánh HANOI

AI MUỐN ???

Rủ sự huyền bí của tờ Áo-thuyết, xin gửi mandai hoặc tem 5p.50. (Xa thêm 5p.15 cước phí)

Bây đọc

ÁO - THUẬT TẬP CHÍ

Bản nguyệt san khảo cứu về khoa Áo-thuyết. Một năm 2p.40. Sáu tháng 1p.20.

Thư, mandai gửi cho: **NGUYỄN THÀNH LONG** chủ nhiệm Áo-thuyết tập-chí 148, Rue des Marins, Cholon (Cochinchine)



TRÔNG CÙNG

CHÚNG TA KHÔNG BIẾT THỞ

LÀ phổi là những cái túi nhỏ. Nếu những túi ấy nhỏ quá thì ta không được mạnh khỏe. Nhưng cái lượng chung bình của những túi ấy là bao nhiêu?

Về đàn ông:

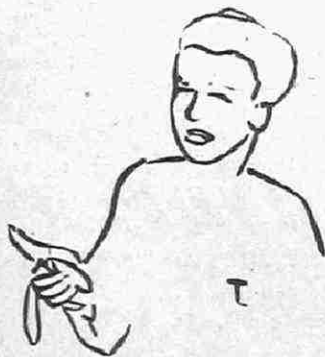
- Cao 1 thước 78 trở lên . . . 5 lít
- 1 thước 76 — . . . 4 lít 75
- 1 thước 74 — . . . 4 lít 50
- 1 thước 72 — . . . 4 lít 25
- 1 thước 70 — . . . 4 lít
- dưới 1 thước 70 . . . 3 lít 50.

Về đàn bà:

- Cao 1 thước 66 trở lên : 3 lít đến 3 lít 50.
- dưới 1 thước 60 : 2 lít 75 đến 3 lít 25.

Nhưng từ 60 tuổi trở đi thì tất cả những con số trên cứ mỗi mười năm phải rút đi nửa lít.

Đó là nói về cái lượng chứa của hai lá phổi. Có thể làm cách nào để biết được, nếu ta có là người mạnh khỏe không? Ta hãy làm theo ba cách 1, 2, 3 chỉ dẫn ở đây.



1. — Trước hết thở hết hơi ở phổi ra. Rồi hít bằng mũi thật đầy không khí vào phổi. Song ngừng lại, nhìn thờ. Ngay khi thử lần đầu, ta có thể nhìn được 45 giây. Bình thường luyện tập ít lâu ta sẽ nhìn được một phút

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP
 Architectes diplômés P.L.G.I.
 Angle Rues Richaud et
 Borgnis Desbordes — Hanoi
 TÉL. 878



và hơn nữa. Thường thường người nào càng nhìn thờ được lâu thì sức khỏe càng tốt.

II. — Phải có đủ ba thứ phụ tùng cần dùng: một cái chậu, một cái chai lớn — chứa ít ra được 2 lít, nhưng 3 lít thì hơn — và một cái ống cao xu dài độ năm mươi phân.

Trước hết đổ nước vào chậu lên tới trên đáy chậu độ 10 phân. Rồi múc đầy chai nước. Nút chai lại, giốc ngược lên và dùng cổ chai vào nước ở chậu. Xong mở nút ra: không sợ gì hết, nước ở chai không đổ ra đâu. Chỉ còn việc cắm một đầu cái ống cao xu vào chai và tay cầm lấy một đầu. Thở ra cho hết rồi hít lại thật sâu. Khi phổi đã đầy, lại thở ra cho hết qua ống cao xu. Không khi



ở phổi ta thở ra ùa vào trong chai, còn nước trong chai chảy xuống chậu. Nếu đó là cái chai ba lít rưỡi ta chỉ thổi một hơi khiến nước ra

hết thì tốt lắm: như thế nghĩa là phổi ta đã chứa ba lít không khí.

III. — Lấy một cây nến, gắn vào một góc bàn, rồi thắp lên. Ta đứng cách nào cho mắt ta cách ngọn lửa chừng 1 thước 25. Hít thật đầy không khí vào phổi, ngậm ngọn nến, rồi thổi mạnh. Nếu ta tắt được ngọn nến, thế là dấu hiệu tốt. Không bắt buộc phải thổi được tắt nến ngay khi thử lần đầu. Ta có thể sửa lại cách đứng, thổi mạnh hơn hay lâu hơn. Điều cốt yếu là lần thử ba hay thử tư ta đạt được mục đích.

IV. — Đây là một cách tập thở riêng, do bác sĩ Aroulphy khuyên ta, để tĩnh dưỡng bộ thần kinh: ngồi lên một chiếc ghế, lưng cho thật thẳng. Lấy ngón tay bịt lỗ mũi bên phải. Hít mạnh bằng lỗ mũi bên trái. Bịt lỗ mũi bên phải rồi thổi thở ra bằng lỗ mũi bên phải để không khí. Hít mạnh bằng lỗ mũi bên phải rồi bịt lại và thở ra bằng lỗ mũi bên trái bỏ không. Làm lại như thế luôn bảy lần không ngừng. Nên tập cách thở ấy ngay sau khi có điều trái ý hay giận dữ và ban đêm để trừ tật khó ngủ: trong trường hợp sau, người ta ngồi ở trên giường hay nằm gian lưng xuống giường để tập.

(Je sais tout)
M. dịch



Kỳ sau:

Một cách tập thở rất tốt

CÁU Ó

Tìm việc làm

— 20 tuổi, đỗ Diplôme kỳ thi vừa rồi. Muốn tìm một chỗ dạy học ở Hanoi, cốt đủ sống để học thêm.

Hỏi M. Thịnh tòa báo.

— Trẻ tuổi, biết đánh máy, muốn tìm một việc làm sơ buôn Hanoi hay các tỉnh cũng được.

Hỏi: M. Lân chez M. Giáp, 33 Place Neyret, Hanoi.

XU' A

Xưa, Vũ Tông trong lúc say mèm mà đánh được hổ, người ta khen không thể biết chắc được vì không mục kích. Và lại, Vũ-Tông là nhân

Nay ta chỉ biết rằng người được mạnh mẽ, sống lâu, bệnh hoạn ít ỏi

SÂM NHUNG BỒ THẬN
 của Phục-Đáng Dược-H

Vì thuốc này bảo chế đúng phép và dùng toàn những nguyên liệu quý giá

bổ. Thuốc hay mà giá lại rẻ. Mỗi ve chỉ có 0\$60 dùng được nhiều ngày

CHUYỆN

hoan nghênh... có thể tự hào... một câu chuyện... của ông N. N....

hôn đôi với mục này - mà... chúng tôi đã phải thêm... nhiều quai, có thể các bạn... các bạn chớ nóng ruột, và... vừa lòng các bạn

hôn ư, N. N. yêu cầu các... hỏi viết vào mảnh giấy... nhất là hai câu thơ, cho... xong, chúng tôi tiếc đã phải... câu hỏi dài quá.

hôn, với sự... độc sắc và tinh thần riêng, có... các báo.

hôn về, bên cạnh những quyền lợi... đáng của người - và can thiệp... việc mà trong đó nhân quyền... bay triết học. Phải có một hội... hội đồng can thiệp mới được... bị sự gì oan ức, cứ viết... Bắc-kỳ có một chi nhánh.

hôn... những quyền... để ràng các giả giữ bản... người ta có thể trích dịch ra... trên báo được không, có... không?

hôn... những quyền... để ràng các giả giữ bản... người ta có thể trích dịch ra... trên báo được không, có... không?

hôn... những quyền... để ràng các giả giữ bản... người ta có thể trích dịch ra... trên báo được không, có... không?

KHI ĂN MỘT QUẢ CHUỐI

TA ĂN NHỮNG THỨ GÌ ?

Đường. - Trong tất cả các thứ quả, chuối có nhiều đường hơn hết. Đó là một thứ đường tự nhiên, tươi, mang lại cho cơ thể một liên nhiệt độ rất lớn.

Chất lỏng trắng trắng. - Về việc thanh tạo những thứ thịt của cơ thể và thay đổi những tế bào hư hỏng, chúng ta cần những thức ăn có chất lỏng trắng trắng. Phần nhiều chúng ta lấy những chất ấy ở thịt, trứng, sữa. Song những chất sinh vật ấy hẳn hết có chứa chất độc. Trái lại, chất lỏng trắng trắng của chuối thật tinh khiết và không sinh ra chứng tật gì.

Mỡ. - Chất mỡ chứa trong quả chuối cũng lạnh lắm; mỡ ấy dễ tiêu và mang lại một phần nhiệt độ đáng quý.

Chất cây. - Chất cây lực là các xác của quả chuối, không bỏ đường cho ta, nhưng giữ cái công việc rửa ruột và tổng ra ngoài những thứ không tinh khiết và vi trùng.

Chất vôi (calcium), chất sắt và lân

L'U'OM L'AT

Phosphore. - Trong quả chuối có những khoáng chất, và riêng chất vôi; chất này tránh cho ta bệnh đau lưng và những chứng đau xương; chất sắt bổ huyết; lân tinh bổ óc, lũng và gân.

Sinh-tổ. - Chuối có rất nhiều sinh-tổ, thể mà phần nhiều những thức ăn thông thường khác không có. Người ta đã biết rằng thân thể thiếu sinh-tổ sẽ sinh ra nhiều chứng bệnh và những bệnh rất dữ dội nữa. Chuối mang lại cho ta tất cả những sinh-tổ cần thiết; nhờ thế ta có thể tránh được bệnh thiếu máu và bệnh chướng khí một cách công hiệu với những cái hư hỏng trong cơ thể, tránh được dễ dàng hơn những chứng tật ở bộ phận thân kinh.

Nước. - Nhưng là một thứ nước riêng. Nước ở trong một quả chuối chín, thật là tinh khiết, có một ảnh hưởng rất tốt về thận khiến thận làm việc lặng lẽ mà không mệt.

Tương nên nói thêm rằng tất cả những cái quả quý ấy đựng trong một cái bao kín: vỏ chuối. Vỏ chuối giữ cho ruột chuối khỏi bụi, mốc, vi trùng, ruid, lag bần v. v. Trong tất cả các thứ quả, chuối là một quả sạch nhất.

(Je sais tout)

Tiền tri 4000 năm

NHIỀU nhà khảo cứu về Ai-cập nghĩ rằng các nhà kiến trúc tháp Ai-cập đã muốn trong những công trình lạ lùng ấy, bày tỏ những nguyên lý tinh hoa của văn minh Ai-cập cổ, mà còn tất cả những việc biến đổi về tư tưởng nữa. Ấy chính về lẽ đó mà trong cái độ nghiêng (degré d'inclinaison) một đường hầm hay bề cao một cái cửa cửa, người ta tìm ra được ngày xảy ra trận Verden hay ngày Napoléon mất.

Một điều chắc chắn là người ta có thể tin được hai nhà kiến trúc: Chéops và Ramsès đã báo trước việc đánh nhau bằng hơi độc, vì một ủy ban quân sự Anh trông nom về việc phòng thủ Ai-cập để chống với một cuộc xâm lấn của quân Ý ở Lybie kéo đến, vừa mới nhận ra rằng những tháp Pyramides là những nơi tránh nạn tuyệt đỉnh; những đường hầm dùng vào việc ấy rất hoàn toàn.

Người ta cho rằng ngoài mấy công việc nhỏ để sửa chữa những vết tàn phá của thời gian, cái chỗ ở cuối cùng của những vị vua Pharaons sẽ có thể rất sẵn sàng, khi cần đến, che chở cho một số đông người ở các miền lân cận, ... hay các miền ít xa nhất đến lính đạo.

(Messidor)



CHỦ NHÀ. - Chiều, khách đến ăn cỗ thì may gọi tao là « ông phán » nhớ BẦY TỚ. - Thưa ông thế nào, con chưa nghe rõ!

CHỦ NHÀ. - Đồ chó chết!

BẦY TỚ. - Vâng con đã nghe ra rồi... - ?... ?...

bữa kia một chiếc máy bay bị sương mờ lạc đường, dân cầm cương đứng vào mái nhà, ngập tới cảnh và mất chặt ở đấy.

Công ty bảo hiểm đi xin bồi thường khá nhiều để chữa mái nhà và bỏ cái máy bay trở nên, lể tái niện, vô dụng; nhưng chủ hàng không nhận đền và cứ giữ ở trên mái nhà cái đồ trang hoàng bắt người ở trên giới rơi xuống ấy. Ông ta cũng chẳng phải hối hận gì, vì từ đấy dư khách ở khắp nơi kéo đến để ngắm cái biến lạ lùng của ông, và cửa hàng, khi ấy đổi tên là: « Xem ! trong ngáo dậm ! », ngày nào cũng đông nghịt những người ăn.

(Messidor)

Cẩn thận

MỘT bữa kia, trong mục thư tín của một tờ báo phụ nữ Anh, người ta được đọc một câu khuyên một nữ độc giả như sau, hẳn là không phải do một người mà lòng yêu làm mờ lẽ phải, viết ra:

« Vậy có cơ làm theo tôi, có Paperette. Tôi vẫn viết thư tình của tôi làm ba lần: lần chính gửi cho người yêu, tôi giữ lại một bản đề vào tập giấy má riêng, còn bản thứ ba đưa cho thầy kiện của tôi. Có chắc không nghĩ tới những việc phiền phức và lỗi thời rắc rối mà cách ấy đã tránh được cho tôi ! »

(Messidor)

Một cuộc trưng bày mỹ thuật giá

MỘT việc thành công lắm ở Londres gần đây là một cuộc trưng bày có tính cách riêng những mỹ thuật giá. Tại đây, người ta thấy ở đây cả một bộ đồ giá rất quý mà nhiều thế kỷ đã từ thế kỷ thứ XV.

Một vật đáng chú ý hơn hết là tượng Đức Bà, nơi là công trình của Raphael (I) nhưng kỹ thực đúc năm 1810, và trong 120 năm, đã đặt ở chỗ dành dự trong một viện bảo tàng ở Londres. Người ta cũng thấy một pho tượng bằng cẩm thạch, trong năm mươi năm đã là một vật quý giá nhất của một nhà triệu phú Ý. Gần đây, người ta mới tìm thấy ở châu pho tượng đó một miếng da mỏng trên có vết những chữ sau này: « Mỗi ba trăm năm sao tôi mới sinh, chứ không phải như đã tưởng lầm cái ông chủ ngu xuẩn của tôi, cái anh chàng giàu nổi Jacoppa Miroleni ấy ! »

Lẽ tất nhiên là những tranh giá của Courbot, Miller, Manet, và nhiều thế tranh giá của những họa sĩ danh tiếng Pháp được bày vào một chỗ tốt trong cuộc đấu xiao.

(Messidor) M. dịch

1/ Hoa si trẻ danh về cuối thế kỷ XVI.

Làm cho tiếng «la» ở

đâu cũng như nhau

D Ì lả lả nay, những nhạc sĩ phần nào về sự khác nhau của một tiếng trong cùng một cung ở từ xứ này sang xứ khác. Vì thế một cái đàn thất đúng cũng sẽ phải lấy giấy lại nếu mang đi ngoài quốc độ hòa. Cái bất tiện ấy thực ra không rõ rệt mấy đối với người thường nhưng làm các nhạc sĩ khó chịu đến nỗi vừa rồi đã phải họp một cuộc Hội nghị quốc tế ở Londres mục đích để chuẩn chỉnh tiếng ta trong cung dịp mà tới đây sẽ tiếng rung chuyên thay đổi từ 435 đến 442 một giây. Theo dự án của viên âm nhạc British đang theo đuổi công cuộc đó, có lẽ người ta sẽ lấy số tiếng rung chuyên 440 làm một giây làm đích.

(Messidor)

Một cuộc ly dị

có đủ điều kiện

MỘT thiếu phụ Mỹ ở Flint, bà Vera Dougherty, sau khi về nhà chồng được 24 tiếng đồng hồ, đã đề đơn xin ly dị, trong đơn khai rằng trong cái thời giờ ngắn ngủi ấy, bà đã nhận ra chồng bà có những tật xấu không thể tha thứ được trong tinh nghĩa vợ chồng. Bà trách riêng chồng về những tính: khó dăm dăm, quát quéo, hay giận dữ, đáng ghét, dữ tợn, ghen ghét, hay cãi cọ, rợa chề, hay làm mẻch lũng, hay khiêu khích, bả tiện, tham ăn, công tính, ích kỷ, khinh bỉ, vô lễ, dữ tợn, tàn ác, không biết gì.

Ông chánh án, có lẽ động lòng vì cái bản thống kê ấy, đã tức khắc cho bà Vera Dougherty ly dị.

(Messidor)

Cái biến lạ nhất hoàn cầu

H ÌN ban cho là cái biến ấy ở Mỹ! Thi đây, ở Quincy, một thành phố nhỏ ở Mỹ, có một tiệm hàng cơm thường, không khác gì trăm nghìn hàng cơm khác. Một

HẠT SẠN

Hạ ngược đời

T. B. T. Văn số 6656 trong mục « Tin vắn » :

— Tranh cúp Davis, sau khi loại Pháp 3-2, Anh hạ Đức 3-0. Kết quả các trận tranh đấu : Menzel (Đức) hạ Hare (Anh) 6-0, 6-1, rồi Hare bỏ cuộc. Henkel (Đức) hạ Shages (Anh) 6-2, 6-3, 6-1. Métaxas Henkel (Đức) hạ cúp Wilde Shoffe (Anh) 6-4, 6-2, 6-2. Nếu vậy thì địch thị hội tuyển Túc cầu Bắc-kỳ đã hạ Nam hoa 6-0 rồi.

Tiếng địch có mùi

Đông Pháp 27 Juin phụ trương T. T. trong truyện ngắn « Tiếng địch bên lâu » :

Vì thoang thoang từ trong lâu liểu các, Tiếng Ngọc địch đang xen lẫn với tiếng ca êm ái, dương trầm trầm bổng bổng vẳng đưa ra.

Thoang thoang mùi gì không biết, nhưng câu văn thì hẳn không thoang thoang mùi thơm.

Câu văn ẩn hiện

Cũng trong truyện ấy :

Và từ hôm ấy, tiếng ngọc địch thướt tha trên mái lầu hoa liểu các, có hai nỗi ẩn hiện.

Hai nỗi ẩn hiện ấy là nỗi ẩn hiện gì với nỗi ẩn hiện gì? Mà tiếng địch nó oái oăm quá, hết « thoang thoang » từ lâu liểu các đưa ra, lại « thướt tha » trên mái lầu hoa liểu các!

Bậy quá!

Cũng trong truyện ấy :

Một lần nữa cánh lâu liểu các, bên hồ Vị lý, chàng còn đợi lại, một lần nữa, người ẩn đi ba năm, trên sân nhíp thêm hoa... hoa rụng.

Trên sân nhíp thêm hoa? Mà câu văn đọc lên nghe na ná như những tiếng chó sủa trắng.

Màu gì?

Đông Pháp số ấy trong truyện dài « Giọt máu người Chàm » :

... một cây dừa, xanh chĩa những quả tươi vàng.

Thế quả dừa xanh hay vàng?



XÃ XIỆ nghĩ thầm — Giá giới đời đến mùa lạnh rồi hãy nóng thì có phải dễ chịu không.

Rõ đầu Ngô mình Việt

Việt Báo số 863, trong truyện « Tinh cờ » :

Độ này, nếu người ta là bột mì có lẽ người ta chín đến mấy mươi lần.

Vì trời nóng quá.

Nóng như cái lò bánh tày.

Nhưng khổ quá người ta tại chỉ là... người ta.

Chứ không phải người... Ngô.

Nếu là người Ngô thì cũng chín đến mấy lượt rồi.

Có nghĩa gì không? Chắc tác giả đoạn văn cho là mình thâm thúy lắm đấy. Thâm thúy đến nỗi độc giả chẳng hiểu gì hết. Vì còn ai hiểu tại sao nếu người ta là bột mì người ta lại chín đến mấy mươi lần được? Tại sao người ta lại là người ta chứ không là người Ngô? vân vân.

Sử ký

Cũng trong bài ấy.

Trông chẳng khác nào bức tranh ngày xưa của đực Lạc-long-quân khi cho 50 con lên núi, 50 con xuống biển.

Bức tranh của đực Lạc-long-quân? Vậy đực Lạc-long-quân là họa sĩ hay là người chơi tranh? Hay trước khi cho 50 con lên núi và 50 con xuống biển, đực Lạc-long-quân bắt các con đứng xếp hàng chụp một bức ảnh?

HÀN ĐÀI SẠN

NHÂN DỊP KỶ NIỆM CÁCH MỆNH BÊN PHÁP

Ngày Nay nhận được bài này của một số các ông dân biểu gửi đến, đăng nguyên văn như dưới :

Hanoi le 15 Juin 1939

Kính trình quan Thống-sứ,



HÙNG tôi ký tên ở sau đây là dân biểu Bắc-kỳ, xin kính trình quan lớn mấy điều sau này: Chúng tôi đọc báo ở

đây, thấy đăng rằng MM. Trần văn Tùng và Phạm lê Bông được cử đi dự lễ kỷ-niệm cuộc Cách-mệnh của nước Pháp năm thứ 150.

Ở đây chúng tôi không muốn xét đến cái việc có nên cử đại-biểu Annam sang Pháp hay không. Chúng tôi cũng không muốn phản-đối việc chi tiền quá xa-xỉ ấy nó thêm một phần gánh nặng nữa cho công quỹ Bắc-kỳ, bởi vì đại biểu đi tàu vào hạng nhất, mà chưa kể một người trong hai người lại được cấp tiền để tiêu riêng nữa. Chúng tôi là người trong những hạng thành-thực mong nhân có cơ hội long-trọng này, dân-tộc các thuộc-địa được tỏ sự duy-nhất bất dịch của Đế-quốc Đại-Pháp cho Thế giới đều biết. Chúng tôi nhiệt-thành mong rằng ở Đông-dương và nhất là Bắc-kỳ, nhân ngày hội 14 Juillet này Chính-phủ sẽ cho phép tất cả quần-chúng được công-cộng dự vào lễ kỷ-niệm cuộc Cách-mệnh của nước Pháp năm thứ 150. Tuy nhiên, chúng tôi bắt buộc phải đứng thay mặt cho gần khắp toàn thể nhân-dân mà phản đối việc cử hai người này, là :

M. Trần văn Tùng, là một người bình-phàm văn chương mới ra đời, làm việc nhà nước còn thành niên lại thêm cái huy-hiệu làm báo tạm thời, thiết tưởng chưa đủ tư cách làm đại-biểu thay ai được. Chính phủ có muốn tưởng lệ cho viên ấy vì cái khiêu riêng thì xin tùy ý! Nhưng nếu cử cho đi tùy thuộc vào đoàn đại-biểu công tưởng cũng là quá đáng rồi.

Chỉ như việc cử M. Phạm lê Bông thì khiến cho toàn-thể quốc-dân phản-đối và chỉ nghị lăm, Cử vì cái danh-hiệu là chủ-nhiệm hai tờ báo « Nam-cường » với « Patrie Annamite » chẳng! Cử vì cái danh-ngĩa là viện-trưởng Viện dân-biểu, một cái danh đã mua tổn không biết bao nhiêu tiền trong một cuộc bầu bán khiến cho báo giới và dư luận xứ này rất công phẫn chẳng? Nếu lấy cái tư cách là người đứng đại-ly độc quyền của hãng pháo OMIC mà cử cho vào chân thương-mại, thì đối với sự khời-hài của Chính-phủ, chúng tôi cũng xin chịu. Nhưng nếu theo chỗ chúng tôi biết, thì hẳn ý Bộ Thuộc-địa là cử hai người tri thức ấy, một người chỉ là người buôn bán khoác cái danh hiệu là làm báo và làm chính trị, mà để viết nổi được một bài cùn

cao nào trong báo hay là hiểu được chính-trị là cái chi chi.

Có một điều nên nhận kỷ, là ông chủ báo ấy, nhà làm « chính trị tí hon » đã công nhiên tự nhận là phái bảo hoàng. Chưa chát thay là cuộc tình cờ lại xui khiến để chàng thanh-niên không từng trải ấy, nay mai sẽ nghiệm-nhiên ở kinh-thành Paris mà nói thay mặt cho các nhà thức-giả đất Việt-Nam này. Mượn một người lợi-dụng chế độ bảo-hoàng để ca tụng công đức cuộc Cách-mệnh của nước Pháp năm 1939, thì cũng quái lạ thay!

Bản quan Thống-sứ, chúng tôi thiết nghĩ khi cử M. Phạm lê Bông vào chân đó, chắc không để ý đến những lý-do đó, ở Bắc kỳ này thiếu gì người tri-thức có thể làm đại biểu đích đáng tại thành Paris được.

Bởi vậy mà chúng tôi tưởng nên phản-đối cái việc cử MM. Trần văn Tùng và Phạm lê Bông đó, việc cử M. Trần văn Tùng là vì chưa hợp lý, còn việc cử M. Bông là tương phản với chí-ý của Bộ Thuộc-địa và nhất là với cái tinh cách trọng thể của ngày lễ dân chủ cộng-hòa.

Bản quan Thống-sứ chúng tôi mong rằng lời phản-nạn của chúng tôi sẽ được quan trên nghe thấu, và nếu vì không có thì giờ cho chính-phủ bài cái nghị-định đã ra rồi, thì xin quan lớn chuyển đề lời phản-đối của chúng tôi lên quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ Bộ Thuộc-địa cho.

Nay kính

Ký tên :

Bác-sĩ Phạm hữu Chương, Dân-biểu và Hội-viên thành-phố Hanoi.

Bác-sĩ Nguyễn-Bách dân-biểu Hanoi-Võ Đức Diên, Dân-biểu Hanoi, kiến trúc sư ;

Nguyễn văn Luận, Dân-biểu Hà-dông, chủ báo Trung-Bắc-Tân-Vân ;

Nguyễn hữu Như, Dân-biểu Hà-dông đầu khoán và kỹ-nghệ ;

Phạm hữu Khánh, Dân-biểu Hưng-yên, chủ nhà in Hanoi ;

Dương tự Quán, Dân-biểu Hưng-yên, chủ nhà in và chủ báo ;

Nguyễn sĩ Giáo, Dân-biểu Hà-dông, tiến-sĩ, làm báo ;

Dương phương Đức, Dân biểu Hà-dông, làm báo

Sách, báo mới

Bản báo mới nhận được : tập « To Trang » của ông Quỳnh Đào. Tập thơ này, theo ý muốn của tác giả, không bán, chỉ để tặng nhà báo và thi sĩ.

Việt kiều nhất báo, số 1, cơ quan của người Annam ở Cao-mên ; mỗi số giá 04.10 Tòa báo : Avenue Aristide Briand, Phnom Penh.

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ !

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Kiết, Sác, Trại, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÀI TRẦN CHÂU TẤN » thổi bệnh trong 15 phút, lãnh bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái có dán thư, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân được » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC-ÀI

100 Bè Tòng-đốc-phương — CHOLON

TIN HAIPHONG

(Bức thư tốc hành của Lê-Tây gửi cho Lê-Ta)

HẢI PHÒNG đang bị nạn ngoại xâm. Lê-Ta đang ngạc nhiên. Đó là một lối nói. Phải dùng đến câu ghe gớm ấy mới đủ diễn được hết cái quang cảnh ở đây và trong lúc này.

Bị ngoại xâm, tuy Hải Phòng không có một quả bom nổ.

Quán chiêm đất cũng không có khi giới, không phải là bọn hung binh oai vệ, bách dịch. Trái lại nữa. Đó là những người đã bị bọn hung binh có khi giới cùng với bom đạn làm hoảng hốt. Đó là những người Tàu chạy loạn.

Nếu Lê-Ta về đi rong các phố, Lê-Ta sẽ không nhận được tình cũ của Lê-Ta nữa. Lê-Ta sẽ thấy bị lạc trong đám dân ngoại quốc, và đôi ba khi có cái cảm tưởng Hải Phòng là một tờ giấy công cộng của nước Tàu. Vì chỗ nào cũng chỉ những Tàu là Tàu. Tàu trẻ, Tàu già, Tàu đàn bà, Tàu trẻ con, đi từng đàn từng lũ ở các đường, các vườn hoa, ngạo ngạo ngợ ngợ, gặp cái gì cũng nhìn, thấy ai cũng nhìn, mà nhìn bằng cả hai con mắt tráo trượng, ngạc nhiên, và lỗ mông.

Bọn này tiến đến đâu là người Annam lùi đến đấy, nhưng chỗ ở cho họ, nhưng thức ăn cho họ, và những cái những chỗ chơi bời. Cả đến các xóm có đầu! Sơn phần của chị em cùng với những khoe mát, những nụ cười, những làn từ rất Anam kia cũng dành cho họ lòng chơi Tàu đến hưởng. Chú Tàu nghe đàn đây và hát mượn!



HAI NGƯỜI đồng thanh. — Tôi đem đầu đến hẳn chuyện ngài!

Khách sạn, lầu gác, nhà kiểu võ, hàng giải khát, đó là những chỗ cấm đi a! Anh vào sẽ thấy đủ cái khố học của một người... cầm đồ.

Ở đây cũng thông còn một bãi cỏ trống. Cả đến những chỗ xưa kia dùng để đồ đạc hay để các ông thợ đặt phơi phông, nay cũng biến ra một vườn đồ sộ cho các chú Tàu chứa xe hơi.

Xe cộ cũng trở nên một vấn đề. Một vấn đề cực cười và khó chịu. Pneu xe đối với anh không có vẻ sản đốn như trước nữa. Anh gọi, họ nghe bằng cái tai rất nghech ngoảng: vì họ biết anh chỉ là đồng bào của họ thôi. Song nếu anh lơ phờ đi thông thả trên đường, miệng mở hé và mắt mở to, nhìn dọc nhìn ngang, và một tay lại cầm khư khư một cái quạt; nếu họ thấy anh thế là họ bám lấy anh soán suýt hỏi và hỏi hẳn; thứ tiếng khách 35 phần trăm.

Một vài bạn trẻ phải dùng mẹo để được phu xe trọng đãi.

Anh ra phố lập tức lấy những cử chỉ ngợ ngợ, và gọi:

— Xế à!

Ba hay bốn cái xe tranh nhau đến. Anh nín cười để nói:

— Ni loặc thầy xi coông lầy và màu?

Người xe gạt lấy gạt để:

— Hãy lờ hãy lờ.

Câu anh nói người phu xe không hiểu gì. Cả anh cũng vậy.

Nhưng nhờ có lối nói bịa ấy, anh không phải khó nhọc đi tìm xe.

Hải Phòng quả thực trải qua một tình cảnh đáng bực tức. Nhưng Hải Phòng vẫn nhũn nhặn, vẫn trường nhĩa và biết coi sự ngoại xâm ấy bằng một thái độ rất từ tế của người chủ tiếp khách phương xa. Phiền một nỗi khách phương xa không biết điều. Họ vác va li đến đây, cởi áo, lau mặt, và lên giường ngồi một cách rất chừng chạc.

Nghĩa là một cách rất tự tiện. Vì họ thấy chủ nhân chiều, họ tưởng muốn làm gì cũng được.

Họ vén quần lên gãi, họ nạp những tiếng lớn, và họ khạc nhổ ra bả: cứ chỗ nào tiện chỗ.

Và không chừng, ở được ít lâu, họ tưởng nhà của chủ nhân chính là nhà của họ.



BIÊN ĐỜI

Là lòng cho đất An-nam.
— Trời sinh ra thế, biết làm sao đây? —
Cái gì tốt tốt, hay hay.
Nước ngoài đem lại cũng quay ra... xoang.
Khoai tây, trồng hóa khoai lang.
Thùng tiền ca Tiễn đâm ngang, hóa... hành!

Biết bao hạt lạ cần mình,
Reo vào đây cũng biến hình, đôn chưa!
Nền xã hội nước Lãng-xa
Đem sang đất Việt cho ta theo dõi.
Bị ông giáo... giờ, đồ tồi,
Đôi lòng phân trặc, làm mỗi câu danh.
Nhà xã hội biến rất nhanh
Thành quan ngoại ngạch tự khanh, tước Hoàng!

Buồn cho chủ nghĩa bảo hoàng,
Có ông đồ đệ, anh chàng họ Lê,
Thêm thường chiếc mũ, đôi hia,
Bỏ tiền mở báo, giờ nghề... phò vua.
Bảo hoàng rõ khéo nửa mùa,
Mò sang nước Mè, a dua, tỏ tình,
Nhân ngay kỷ niệm linh đình,
Mừng dân cách mệnh hạ thành, triết vua.

Người quay quắt, kẻ hồ đồ,
Phụng thờ chủ nghĩa cóc khò chi má!
Họ vào phải, dăng chằng qua
Một là cầu lợi, hai là hiếu danh.
Trung quân, ái quốc thực: tình,
Đến đâu thứ óc mảy anh... bở vờ!

Tú Mỡ

Nhờ bọn quý khách ấy, quý gia đình bị một phen khủng hoảng đáng thương.

Các bà nội trợ giới giang đang khóc dở mếu dở để đặt đầu cá và đầu tôm (tôm với cá đây là nói theo nghĩa bóng thôi, vì ngày nào các chú thím chạy loạn cũng nuốt mất tất cả nghĩa đũa của những thứ ăn đó).

Những lúc nhiều nhưng thái hình này, bọn viên chức thấy tiền tiêu cao lên còn tiền lương vẫn đứng một chỗ, muốn cố để nhiều con để lấy phụ cấp giúp thêm. Cũng không xong, Lương phụ cấp chỉ có lợi cho những lúc thường — nghĩa là trong thời tốt đẹp xưa kia. Vì vậy, họ lại thôi không dám để nữa.

Cuộc sống khó khăn, đắt đỏ. Sự trung thành của tôi tớ cũng phải trả bằng giá thực cao. Nếu không thì chẳng nhỏ với con sen đều cứ tự nhiên theo cửa sau biển cả. Anh đóng cửa sau lại. Cũng vô ích. Họ sẽ nhân nhỏ rất đáng thương hại và kể cho anh nghe rằng thầy bu họ ốm sắp chết, con cái họ sai đẹn ở nhà quê, và cũng sắp chết. Mà họ là những người con có hiếu hoặc những kẻ biết thương con... Anh phải cho họ về quê. Hai hôm sau, anh thấy thàng nhỏ hay con sen nhà anh đang ngêch ngang vác rá vác rổ đi theo mấy cái đuôi sam ở chợ.

Hải Phòng thì thế, Hà-nội có thể không?

Lê Tây

Thuộc quán và xì-gà

Hút êm dọng và thơm ngon

MELIA

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

Docteur ĐẶNG VŨ HỸ

Anulene Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies
généralistes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ đến 7 giờ

Chả nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 & 18, Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tél. 242

Ai muốn ?

ĐẠI-LÝ BÁN

Rượu Dâu

(Lê - Quỳnh, Quảng bình)

là một thứ rượu mùi, vừa ngon
vừa bổ làm toàn chất tươi.

Viết thư về thương lượng với
Tổng phát hành

Maison Ngô Như

49, Rue de la Gare - Vinh

Một địa chỉ các bà, các
cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo tắm
đã lâu năm, có nhiều kiểu áo
mới chế rất đẹp, làm bằng
laine bền màu.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân
thể.

GIÁ HẠ

(Tiếp theo)



RONG một hai hôm, cả
bệnh viện ngày ngày
khó chịu, y như ở
ngục thất khi một tội
nhân vừa bị xử giáo.

Rồi, ngấm biển đông tình với
nhau, để vâng theo cái bản năng tự
bảo thủ, người ta không nghĩ đến
cái chết kia nữa: sự sống lại lặng
lẽ theo giòng, sự sống với ba bữa
ăn một ngày, với cuộc chơi golf thu
nhỏ, với những cuộc bách bộ vào
những lúc nhất định, những giờ
nghỉ theo lệnh bác sĩ, những lời
cãi cọ, những sự ghen ghét, những
chuyện đàn bà, những sự tức khí
vì phạm vào lòng tự cao tự đại của
nhau. Campbell vẫn kéo những bài
đàn thích nhất là bài làm cho
Leod tức lộn tiết.

Leod vẫn khoe khoang rằng mình
đánh bài cao, và vẫn thốt ra những
lời bình phẩm chắc chắn về sức khỏe
và kiểm hạnh của người đồng loại.
Cai tươi rắn độc của cô Atkin vẫn
tiết chất độc. Chester vẫn phàn nàn
về cái tính liêu lĩnh của các thầy
thuốc, vẫn oán trách trời về nỗi bất
công đối với mình là người đã sống
một đời mô phạm. Ashenden vẫn
đọc sách đọc báo và vẫn quan sát
bằng con mắt khoan thư và vui thích
những cái đầu không óc của bạn
đồng loại.

Ashenden chơi thân với độ đốc
Templeton. Templeton tuổi chưa
quá tứ tuần. Trước kia ông ta làm
quan trong đội tặc binh đoàn thị vệ
nhưng đã xin từ chức sau khi chiến
tranh kết liễu. Ông ta phải giàu lắm
vì từ đó, ông ta chỉ chơi bởi khoái
lạc. Tùy từng mùa, ông ta cưỡi ngựa
bắn, săn. Rồi đến Monte Carlo. (1)
Ông ta khoe với Ashenden những số
tiền to được và thua trong bàn bac-
cara. Ông ta rất yêu đàn bà và, cứ tin
lời ông ta, thì ông vừa lòng họ lắm.
Ông ta biết thạo các thứ ăn ngon,
các thứ rượu tốt. Ở London, ông ta
gọi đúng tên những viên quân
khách sạn ở các khách sạn lớn. Ông
ta là hội viên của sáu bảy câu lạc bộ.
Trong bao năm, ông ta đã sống một
đời vị kỷ và vô ích, một đời mà sau
này người sẽ không nhớ đến nữa.
Nhưng ông ta đã sống thẳng thắn
và đường hoàng. Một hôm, Ashen-
den hỏi ông ta nếu có thể sống lại
cuộc đời thì ông ta sẽ làm gì. Ông
ta trả lời: « Y như hết trước » Ông
ta tình vui vẻ, diễm cợt và lạnh trí
lại thêm khoa xư thế nhả nhận và
cách giao thiệp thân mật tự nhiên.
Bao giờ ông ta cũng tìm ra được
một lời nịnh khéo nói với các cô
gái già hơn hèm ở bệnh viện và
một câu khôi hài để đùa các ông
«bô» hay các. Rất có tài nói chuyện,
ông ta lướt qua bề ngoài các sự vật -
trí thức ông ta ngừng lại ở chỗ đó -

1) Một tình có sống bạc to vào bạc nhất.
(C. S. chú thích)

BỆNH

của SOMERSET MAUGHAM

giọng quả quyết và phù phiếm. Ông
ta khéo xoay giữa đám đông phũ
hoa và quá giàu như khéo chen
trong phố Mayfair đông đảo. Mà
lúc nào cũng sẵn sàng nhận cuộc,
sẵn sàng giúp một người bạn và cho
một anh hay dứt tam một tờ giấy
bạc to. Không bao giờ ông ta làm
nhiều điều thiện thì cũng không bao
giờ ông ta làm nhiều điều ác. Không
có giá trị luân lý, nhưng cứ như thế
ông ta cũng còn là một người bạn
tốt bằng vạn kẻ tình nết trác luyện
hơn, xứng đáng hơn. Bây giờ ông
ta bị bệnh. Ông ta sắp chết và ông
ta biết thế. Đối với cái chết ông ta
cũng nhẹ dạ như đối với hết mọi sự
ở đời. Ông ta đã chơi bởi hạt mạng
rồi, ông ta không tiếc gì nữa. Đến
đôi mắt phải bệnh lao nhưng
người ta không thể sống đời, và
nghĩ cho cùng thì ông ta đã có thể
bị giết tại trận tiền hay gặp nạn ngã
gậy cổ rồi. Nguyên tắc của ông ta
bao giờ cũng là: khi thua cuộc thì
trả ngay và đừng nghĩ đến nữa. Ông
ta đã sống một đời đầy đủ và bây
giờ ông ta sẵn sàng chấm dứt hết.
Hội hè vui lắm nhưng hội hè nào

Điều kỳ vọng cuối cùng của ông
ta, khi đến bệnh viện, là được biết
ở đó, lần đầu tiên trong đời, một ái
tình lớn lao. Từ xưa tới nay ông ta
chỉ bỏ tiền ra mua lấy ân sủng của
các cô vũ nữ bé nhỏ, hay chỉ được
hưởng ái tình ngắn ngủi của những
bà không lấy gì làm dữ dội. Ông ta
vẫn tránh những cuộc gần bó keo
sơn nguy hiểm đến tự do của mình.
Nguyên tắc độc nhất của ông ta là
ở đời mình phải chơi sao cho thỏa
mãn cùng cực, còn đối với đàn bà
thì thay đổi luôn có phải chỉ toàn
lợi mà chẳng hại một tí gì cho
mình không? Nhưng bọn họ được
ông yêu. Cả với những bà có tuổi
nhất, ông ta cũng nói chuyện ân
yếm, mắt thương yêu và giọng vuốt
ve. Ông ta luôn luôn gắng sức làm
cho họ mến thích mình. Ông ta
thiết tha lưu ý đến họ làm họ sung
sướng và tưởng lầm rằng có thể tin
cậy ở ông được. Một hôm ông ta
thở lộ tâm can trong một câu nói.
Ông ta bảo Ashenden:

— Ông có thấy không, một người
đàn ông nếu chịu mất công thì
muốn người đàn bà nào cũng được.



cũng có hạn, và ngày hôm sau về
sớm hay đi trưa thì phông có cần gì.

Trong đám bệnh nhân thì ông ta
chắc chắn là người kém đạo đức
nhất, nhưng ông ta cũng là người
độc nhất biết bình tĩnh nhận lấy cái
mà mình không sao tránh nổi. Ông
ta diễm cợt, cái chết: có thể cho
rằng ông ta nhẹ dạ một cách quá
xược hay lãnh đạm một cách quá
can đảm.

có khó khăn gì đâu; nhưng chỉ
người thực say mê họ mới bỏ được
họ mà không làm cho họ lui thân.

Vì thói quen, ông ta bắt đầu
làm thân với cô Evie. Cô này
trẻ nhất và xinh nhất bệnh viện
lại cùng ông ta ở một giai cấp
xã hội. Ở đây chẳng có một nhân
vật nào đáng chú ý, song có những
con nhà sang trọng hơn kém
nhau, và từ hạng trung bình khá

V I Ê N

KHÁI HƯNG dịch

khá đến hàng chày áp chảo vào vòng nhĩ; mà giai cấp nọ không lẫn với giai cấp kia bao giờ. Evie gần ba mươi — Ashenden không ngờ nàng đã bấy nhiêu tuổi — nhưng tám năm nay, nàng cứ từ bệnh viện này sang bệnh viện khác, ở Thụy sĩ, ở Anh, ở Ecosse, nên cái đời cây trồng trong vườn kính giữ mãi cho nàng cái tươi mát trẻ trung. Tất cả kinh nghiệm về đời, nàng đã nhận được ở các nơi đó.

khoảng ba ngày. Trừ lúc đi chơi mát, ít khi hai người được ngồi một mình với nhau. Trong bữa ăn trưa câu chuyện có tính cách phổ thông, nhưng không phải vì Ashenden và Chester mà Templeton mất công tìm tòi để nói. Trong cuộc làm duyên làm dáng tình tình trở nên thành thực. Mắt đỏ đốm đốm nhìn Evie, âu yếm. Nàng có thấy không, và có lưu tâm đến không? Nên Templeton liếc một cái quá



Nàng đã có thể theo dõi biết bao truyện tình. Bởi thế cho nên nàng đã ngây thơ thành thật lại vừa sáng suốt thấu đáo nhân tâm. Nhiều người, quốc tịch khác nhau, đã đến chuyện trò thân mật với nàng; nàng vui vẻ ân cần tiếp chuyện nhưng óc không cuồng loạn bao giờ, rõ ràng một người đàn bà trí thức. Nhưng hễ một người nào đi xa quá, tức thì bị nàng cự tuyệt. Tính cương cường ấy ở một người nhẹ dạ như nàng kể cũng lạ. Lúc nguy nan, nàng có ngay những lời sáng suốt, lạnh lùng, quyết liệt. Làm duyên làm dáng chơi với Templeton, thì đã sợ gì? Nàng thông thạo luật lệ của cuộc chơi lắm rồi. Nếu nàng tỏ vẻ âu yếm với anh chàng thì cái tình đùa hỡn và riêu cợt của nàng bảo ngay cho anh chàng biết rằng nàng đã có ý kiến gì về anh chàng, và nàng không hề cho câu chuyện tình kia là trang nghiêm đâu. Cũng như Ashenden, Templeton đi ngủ từ sáu giờ và chỉ gặp Evie vào

thân mật, nàng liền đáp lại một lời mỉa mai. Nhưng Templeton cười ròn rã và buồn rầu. Ông ta không thể chỉ đóng vai Céladon(1) được

(1) Nhân vật trong tiểu thuyết « Astrée » của d'Urfé, một tình nhân trong thành, sâu nã và ngọt nhạt.

nữ. Ashenden càng biết Evie, càng thấy nàng dễ thương. Nước da sáng ấy, khuôn mặt ấy, cặp mắt có vẻ lo và xanh ấy Ashenden ngắm nghĩa cam động. Giống nhiều người ở bệnh viện, nàng hình như cũng trở trời một thân. Mẹ nàng sống một đời phù hoa. Hai chị nàng đã lấy chồng và tám năm xa cách nhau đôi bên đã trở nên lạnh lẽo với nhau. Họ viết thư cho nàng, thỉnh thoảng đến thăm nàng, nhưng chẳng còn tí gì là tình thân ruột thịt. Evie đành chịu vậy và không lấy thế làm đau phiền. Còn lòng tốt, lúc nào nàng cũng sẵn sàng để nghe những lời than thở của mọi người. Nàng cố trấn tĩnh Chester. Một hôm trong bữa ăn trưa nàng bảo ông này:

— Thế nào! ông Chester. Cuối tháng rồi. Ngày mai bà nhà ta đến. Ít ra đó cũng là một tin mừng.

— Không, lần này nhà tôi không đến, ông ta nói sẽ, mắt nhìn xuống đĩa.

— Rõ đáng tiếc! Tại sao thế? Các cháu vẫn mạnh chứ?

— Ông bác sĩ cho rằng như thế có lợi cho tôi hơn.

Yên lặng, Evie nhìn Chester, đôi mắt bối rối. Templeton giọng thân mật:

— Đó là một sự không may cho ông, ông già ạ. Vậy cứ mặc kệ bác sĩ là xong!

— Ông ấy phải biết hơn chúng ta. Nghe nói, Evie lại nhìn Chester và lắng sang chuyện khác. Về sau Ashenden hiểu: Evie đã đoán biết sự thực. Hôm sau đi chơi với Chester, ông ta nói:

— Tôi lấy làm phiền cho bà nhà quá. Ông hẳn phải khổ tâm lắm.

— Khổ tâm.

Chester lườm Ashenden. Ông ta muốn nói, nhưng không thể quả quyết được. Ông ta nhún vai.

— Nhà tôi không đến là lỗi tại tôi. Tôi bảo Lennox viết thư cho nhà tôi. Khổ sở quá! Suốt tháng tôi mong mỏi nhà tôi, thế mà lúc nhà tôi đến tôi lại ghét nhà tôi. Ông có thấy không, tôi không thể đành chịu an phận mình ốm. Nhà tôi khỏe trương khỏe rục. Tôi cần

tiết khi thấy mặt nhà tôi, rầu rầu. Sự thực thì họ cần gì? Ai người ta thêm lưu ý đến bệnh của chúng mình. Họ giả tăng bản khoán nhưng họ rất bằng lòng rằng mình ốm chứ không phải họ. Tôi là một thằng khốn nạn, hử?

Ashenden nhớ lại cảnh tượng bà Chester ngồi khóc bên vệ đường.

— Ông không sợ rằng ngân cấm bà đến như thế này ông sẽ làm phiền lòng cho bà ư?

— Mặc kệ! Tôi cũng đã khổ lắm rồi, hơi đâu tôi còn nghĩ đến cái khổ của nhà tôi nữa!

Ashenden không biết nói gì và hai người cùng đi yên lặng. Bỗng Chester giật dứ:

— Ông thì ông dễ đóng vai vị tha, ông sẽ sống. Còn tôi, tôi sắp chết, mà tôi chả hừng chết một tí nào. Tại sao lại tôi? Thực bất công!

Thời giờ qua. Trong bệnh viện không thú tiêu khiển, mọi người tất phải chú ý đến tình yêu của Templeton. Nhưng muốn biết tình tình của cô thiếu nữ thì khó hơn. Đành rằng nàng thích nói chuyện với Templeton, nhưng nàng không cố ý tìm cơ hội nói chuyện và biến như nàng lại muốn tránh những dịp chỉ hai người ngồi đối diện nhau. Một vài bà đạo đức đương bấy dễ lừa nàng, nàng thừa tình khôn khéo không mắc. Nàng giả tăng không hiểu những lời nói bóng nói gió của họ và đáp lại những câu hỏi thảng của họ bằng một tiếng cười ngơ vục. Nàng làm được họ tức uất.

— Có á chẳng ngộ gì mà không trông thấy anh chàng say mê mình.

— Có ta không có quyền bắt ông kia phải chịu sức áp bách của mình như thế.

— Tôi thì tôi cho hai anh chị cùng mê nhau.

— Có lẽ bác sĩ phải báo cho bà mẹ biết.

Không ai nghiêm khắc bằngLeod.

— Khéo rõ trò! Không biết lấy nhau (thế dễ làm gì) Anh thì đã lao ruồng mà bệnh chị cũng chẳng kém.

(Còn nữa)

S. M.

Các bà, các cô mặc áo lấm Cự Chung, khi ra bãi biển có thể tự phụ rằng không còn ai có cái maillot nào đẹp hơn.

Tại hiệu Cự Chung hiện đang trưng bày đủ các kiểu rất đẹp giá từ 3\$70 đến 5\$50.

Cự Chung

100 Hàng Bông — Hanoi

Docteur

Cao Xuân Cầm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỆU và NỘI TRƯỜNG

Khám bệnh tại :

152, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hội Tân)

Sách «Nói chuyện với con» của bác sĩ lăm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 (một quyển)

Lấy vợ.
HÁCH. — Tao vừa đi ăn cưới chú tao. Năm nay chú tao ba mươi rồi mới lấy vợ.
CƯƠNG. — Thằng tao năm nay cũng bằng tuổi chú mày đấy.
HÁCH. — Thế thằng mày đã lấy vợ chưa?

Bất nạt.
 Em. — Anh đừng có cậy nhớn mà bất nạt tôi, vài năm nữa tôi nhớn bằng thầy, tôi sẽ đánh lại anh cho mà xem.

Toán pháp
 Thầy giáo hỏi trò B. — Một đàn chim có bảy con, bắn chết hai con thì còn lại mấy con?
TRÒ B. — Thưa thầy còn hai con ạ.
THẦY (cất nghĩa). — Thí dụ như anh có 7 xu, mất hai xu thì còn mấy xu?
TRÒ B. — Còn năm xu ạ.
 — Thế đây con chim bắn chết hai sao lại còn hai?
 — Vì năm con còn sống bay mất, chỉ còn lại hai con chết ạ.

Trong toa xe lửa
 Trong toa xe lửa một chị cũ chia tay ra xa tí với ăn giầu, cốt để khoe mấy cái nhẫn kim cương; một chị khác cứ sờ vào hoa tai vàng của mình ra hiệu bảo « tôi điếc ». Tức mình, một chàng giơ chân lên để lộ ra một đôi giày bóng loáng rồi quát.



«Đề gien cho người la ngữ, không ông đá cho mấy chiếc giày tây báy giờ.»
 Một anh nữa giơ tay ra nói: «Đấy anh đá ngay vào chiếc đồng hồ vàng của tôi này.»

Cưới vợ
 Hai vợ chồng có một đứa con gái lên hai. Chồng định sẽ cưới con gái nhà láng giềng lên một cho nó. Vợ liền quát:
 — Con mình hai tuổi, con bác ấy một tuổi, thế tuổi chồng bằng hai tuổi vợ. Đến khi con bé ấy lên 20 thì con mình đã 40 rồi, ai thêm gả cho thằng rể già ấy!

Tự tử thì chết.
 Con. — Con lúc làm con đi tự tử đây.
 Bố. — Mày mà tự tử thì mày chết với ông.

Lấy vợ để làm gì?
 Khách (hỏi con chủ nhà). — Cháu lên mấy?
 Con chủ nhà. — Thưa bà, cháu lên sáu.
 — Cháu có thích lấy vợ không?

— Có ạ.
 — Lấy vợ để làm gì?
 — Để vợ cháu bế cháu đi ngủ.

Ho
 Bệnh nhân. — Từ lúc tôi điếc tôi không nghe thấy lời ho nữa.
 Đốc tờ. — Thế phải tìm thuốc gì cho ông ho to hơn lên mới được.

Hàng tốt.
 — Sao độ này tôi không thấy ông đến hiệu tôi. Hay ông không bằng lòng cái ba-dơ-suy tôi mới may cho ông.
 — Có! cái áo đã ba đứa con tôi được dùng.
 — !!!
 — Hễ mỗi bận mặc ra mưa, nó co lại là lại đứa bé hơn mặc.

Tại sao.
 — Sao cứ mỗi lần diễn một bản kịch của anh, rạp hát chỉ có một người?
 — Tại chồng có đóng vai chính hay ghen nên mỗi lần có đóng trong kịch tôi, ông ta thuê cả rạp cho mình ông thôi.

Lời con trẻ.
 — Con ơi! rần vào hôm tao nhều lắm mà q!
 Thì mày bắt ra cả rồi viết trên mặt hôm: « Cấm không cho ai vào nhà ở trong công sở có được không.

Luận lý
 Thầy giáo — Ngốc, ai sinh ra anh? Ngốc, sáu tuổi — Bùm, bố con ạ
 — Thế ai sinh ra bố anh?
 — Bùm con ạ.
 — Ai bảo anh thế?
 — Bố con ạ.
 — ???
 — Bữa nọ, con nghịch mất mắt, bố con bảo gãi: « Con lay bố, bố đừng nghịch nữa. Bố bỏ nghịch mực ra cho ».

Khoa thăm mý
 Trong phòng triển lãm, khách xem hỏi một họa sĩ: « Bức tranh này bao nhiêu? »
 — 100 bạc.
 — Ông hãy lấy tôi 10 đồng.
 — 10 đồng! thà rằng tôi chết đói.
 — Thế được, tôi sẽ chờ.

Lời con trẻ.
 — Bé khóc ư? Vậy con ngồi trông hàng cho mẹ, để mẹ vào hát ru em ngủ.
 — Thưa mẹ con đã « đọa » bé như thế đấy ạ, nhưng bé vẫn không nín.

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 12)
 Hoàng Hà, Hanoi. — Khi bị một người Tây hành hung nữa mình không kháng cự, có khi sai tay các ông ấy cho mình toi mạng! Khi ra đến pháp luật thì phạm sẽ có giấy chứng chỉ của đốc tờ là mắc bệnh điên. Thế thì thế nào cũng êm chuyện! Mà nhớ mình có sự đi quá chống cự lại thì thế nào cũng bị khép vào tội bất Pháp! Ngày Nay nghĩ thế nào, xin chỉ bảo dùm.
 — Không, theo lời các quan tòa thì ở đây không có hai thứ công lý cho người tây và người ta. Báo Thời Vụ chẳng đã bị phạt vì một bài báo « Công lý Pháp Nam » đó sao? Vậy bạn cứ...
 tin rằng phần thắng sẽ về người phải. Nhưng có một điều: dù ở trường hợp nào, trước hết phải giữ gìn danh dự của mình, dẫu có phải trả một giá đắt.
 Hoàng Hà, Hanoi. — Nghe nói các người ấy về chày, đến phiên mình đi tuần, nếu không bắt được ai thì bị phạt. Vì thế nên thường xảy ra những việc lạm dụng quá đáng và thường thường người nào bắt được nhiều thì lại « để lại » cho bạn đồng sự. Có thật như thế không? Nếu đúng sao không can thiệp để đỡ cho cả hai hạng người đi bắt và bị bắt? Một đảng dõ ực, một đảng bắt oan?
 — Chuyện này có lẽ có thực, và đó là một hành động vô lý và trái pháp luật. Nhiều người phát về có lương tâm thường phân nan về sự đó, tuy họ vẫn phải theo vì sự mất việc. Chúng tôi sẽ có bài điều tra về việc này, và sẽ đăng trên Ngày Nay.
 M. Tịch. — Một chỗ nhiều người làm việc, có một người ra vào không bao giờ đóng cửa lại, vậy người ấy nhận cách thế nào về những người làm việc phải đi phó lại như thế nào.
 — Người ấy tất nhiên là người không lịch sự, và ích kỷ. Trước hết, bảo một

sách kín đáo cho hẳn biết; nếu không xong, bảo một cách công nhiên. Nếu vẫn không xong nữa, thì đối với hạng người ấy, chúng tôi cũng xin chịu. Nhưng ông có chắc đã dùng hết cách có thể dùng chưa?
 M. Tịch. — Mưa nước, có những hàng bán Phục-lặng-cô, như thạch đen, ăn có hại gì không? Và cách làm như thế nào.
 — Những thứ ấy có thể độc, vì nấu không đều, và phơi bụi ở ngoài đường. Không nên ăn, hay cho trẻ ăn, trừ khi nhà nấu lấy. Mua ở các hiệu Kutach, phục linh là một thứ củ, và thạch đen một thứ lá. Cách nấu hỏi các người bán.
 M. V. Bắc-kạn. — Một đôi gái gái đều nhau nòng nân, thiết tha. Ước ao cùng nhau kết hôn lắm nhưng vì ngân trử là cùng chung một họ mặc dầu không cùng họ thờ, hay cùng ruột thịt sinh ra.
 Ở trường hợp đó, phải thế nào? Có thể để tự do kết hôn được không? Có gì phạm đến lễ giáo và trở ngại về sau không?
 — Theo luân lý của ta, người có họ không được lấy nhau. Tuy vậy, trong những trường hợp đặc biệt, lấy nhau cũng không hại gì. Trong xã hội ta cũng có một vài việc hôn nhân như thế. Cần nhất là phải hành động đường hoàng và chính thức, để tránh những điều dị nghị có thể có hại cho sự thuận hòa của đôi bên.
 Tiểu-Dương, Huế. — Có phải vì thiếu chất cần cho xương, nhất là cốt phát mà nhiều người không cao được? Hay tại bắp thịt sớm rắn lại, nhất ở chân vì quá đi bộ hay đá bóng; với hạng thiếu niên có thể nhờ phương pháp gì mà trở nên cao được không? Bơi lội có giúp sức cao lên?
 — Thiếu chất vôi (calcaire), đưa trẻ hay bị bệnh sỏi xương, hoặc còi vì xương không chắc chắn. Còn cao hay thấp là tùy tạng người; cao quá hay

thấp quá mực thường là vì các bạch trong người phát tiết không đều, nhưng hạch trong người có bấy thứ và rất quan hệ đến sự sống. Đã bóng làm đôi nó và bắp chân rắn, chứ không phải đi bộ. Bơi lội không giúp cho sự cao mấy. Đã trả lời nhiều lần về các môn tập cho thân thể cao thêm.
 Một nhóm thợ may, Hanoi. — 1) Tiền chủ đối với thợ cứ gọi bằng thông họ thông kia hay là chúng bay, chúng mày, đối với điều bất như ấy thì thợ nên đối đãi bằng cách nào? Và có điều luật nào nói đến không?
 2) Những thợ ốm xin phép chủ về quê chữa cho về mà giữ ít tiền trả đến khi tự khỏi đến làm lại chủ dẫu. Nếu thế có thể đem ra phòng Lao công giám đốc mà kiện được không?
 1) — Chủ không có quyền gọi thợ bằng mày tao đó là một sự bất nhã, tỏ ra người chủ không có tư cách. Người thợ có thể cự lại, hoặc ôn tồn nói cho chủ biết. Cổ nhiên là chủ kiếm cách đuổi

thợ, nếu là người hay thù. Nhưng thế là chủ không biết nghĩ đến quyền lợi mình, vì chủ thợ hòa hợp là điều kiện của công việc của đão và hoàn mỹ.
 2) — Được, người chủ không có quyền giữ tiền lại của thợ, bất cứ về có gì.
 O. Nhan, Hanoi. — Tôi đã kinh nghiệm phần nhều trong một công sở tay ta số, những ông phán toan niên hay bắt nạt, hoặc xảy ra với những ông mới vào làm. Nếu không khéo ăn ở, chiều chuộng các cụ của ấy, thì sẽ có chuyện ngay.
 Vậy phải làm thế nào mà đánh đuổi các công nhân khôn ngoan ấy?
 — « Mày cứ bắt nạt mà mới », đó là sự thường. Nhưng một người biết giữ giá trị của mình, đứng đắn và theo lẽ phải, không ai có thể bắt nạt được. Người ta thường hay quá quên cái nhân cách, để kiếm những cái lợi nhỏ mọn. Để danh dự lên trên hết, và ông nên tự bảo vệ mình chẳng ai có thể bắt buộc mình làm những điều không xứng đáng.

'CON CHIM'

PHÒNG - TÍCH

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP BÓNG ĐƯƠNG.
 GIẤY KEM RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không đi tiêu, ăn chậm tiêu, bụng ổ bụng bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ hơi hoặc ợ chua. Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hồng, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mới mệt, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy, Con nhiều chứng không kể xiết.

Liều một bận uống 3p25
 Liều hai bận uống 3p45

VU-DINH-TAN Áo từ kim tiền năm 1926 — 178bis Lachtray, Hảiphong
 Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Culture) — Hanoi
 Đại-lý phát hành khắp Đông-Đương: NAM-TAN 100 phố Bonnal — Hảiphong
 Có lĩnh 100 Đại-lý khắp HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MÉN, LAOS

MỘT TRUYỆN NGOẠI TÌNH

(Tiếp theo trang 5)

Toán vừa nói vừa thần nhiên đưa bức thư của người bạn mời anh xuống Nam để hàn một chuyện cũ.

— Chiều thứ bảy anh đi, sáng hôm sau về ngay. Nhưng thế nào anh cũng mua quà cho Lan...

Lúc ấy là trưa thứ sáu.

Toán không nhìn cái mừng rỡ có thể hiện trong mắt Lan. Anh bảo đây tờ đi giục quần áo ở hiện thợ dệt, nói to mấy ý nghĩ thầm về cái công việc dưới Nam-Định và dặn Lan sắp va-li cho anh.

Chiều thứ bảy, khi xe lửa chạy và khi nhìn tay Lan vẫy tiễn chào anh, Toán tỉnh lại thời kỳ ân ái của mình với Lan: năm năm và hơn bảy tháng. Thực là ngắn ngủi vì cái ý định anh sắp thực hành sẽ kết liễu cuộc nhân duyên này. Toán không đau đớn bằng tui hờn. Có con gái tính nõn kia đến đáp tấm tình quảng đại và chân thực của anh bằng sự lừa dối mà anh vẫn thấy ở bao nhiêu người đàn bà khác. Anh không phải là người có độ lượng tha thứ. Anh cũng không để cho một điều tội lỗi qua khỏi hình phạt. Toán có lối hành phạt đặc biệt để trả thù cho lòng yêu bị thương.

Anh xuống ga Thường Tín, đi xe hơi hàng về Hà Nội, vào nghỉ trong một khách sạn đến tám giờ tối. Anh ăn cơm ở đó rồi thuê xe kéo về chỗ ở của anh: một đường vắng vẻ ở ngoại ô, một nơi tĩnh mịch « để anh được tỏ hạnh phúc ». Nhà anh chia làm hai gian ngăn một ra đường. Một gian là phòng ngủ có lối ra đằng sau. Toán biết sự lợi hại của những đường lối đó.

Xem đồng hồ tay mới hơn tám giờ rưỡi. Đường tối và vắng lẽ như giữa đêm khuya. Anh xuống xe, thong thả xách va-li bước về và thấy ánh sáng đèn ở bên phòng của Lan lọt qua cánh cửa chớp. Anh đứng lại im lìm như cái bóng và nhận thấy tiếng Lan thổ lộ từng đoạn trong những tiếng đàn ông.

— Họ không đợi muộn hơn.

Anh nghĩ thầm thế và tưởng tượng đến sự cảm động của vợ anh trong sự ôm ấp của người chiếm quyền anh lúc đó. Toán rất bình tĩnh. Anh biết lòng yêu đến nước ấy thực đã mất hẳn. Sự cảm hờn của anh là một mối thù ghét lạnh lùng kỳ dị. Như thế ghê gớm hơn. Không một chút vội vàng, Toán còn nhìn lên một vài điểm sao trên bầu trời sâu tối. Anh biết rất rõ những điều anh dự định và anh sẽ làm theo một thứ tự tình tưởng.

nhĩa máy lại, nhẹ nhàng giật mình khi tay chồng đặt lên vai Lan.

— Lan ngủ sớm thôi. Em tôi ngoan quá. Việc Nam-Định của anh xong rồi...

Lan hỏi trong tiếng ngập: — Minh! Minh về chuyến tàu nào thế?

Anh âu yếm đáp lại sự mừng rỡ của vợ và miệng cười không một chút gì là mỉa mai. Toán cáo mệt, buồn ngủ, hôn vào trán vợ rồi ra. Lúc anh bỏ áo ngoài, Toán mới mỉm bên mép thành một cái cười bí mật.

Toán say sưa hưởng lấy cái thú ác nghiệt vô vẻ mờ trơn Lan.

Trong ba hôm — khi cái lo sợ vẫn chưa hết hồi hộp trong tâm thần Lan — anh nghĩ ở nhà, luôn luôn ngồi cạnh người thiếu phụ mà anh bội hân. Anh đổ dành để nghe những nhời giả dối dịu dàng, và để xem những điệu bộ thân yêu bất đắc dĩ. Toán thường nhìn rất lâu vào đôi mắt vợ. Anh cười để trông thấy sự hốt hoảng trong đó. Rồi diễn cười, anh ôm ghì lấy tấm thân run rẩy, ngửa đầu vợ trên lưng ghế và dữ dội gần một cái hôn mãi miết lên miệng Lan. Nền tất cả sự ghê tởm trong lòng và giữ giọng thực ôn tồn, Toán nói với vợ những lời ca tụng quá đáng:

— Minh ơi, Lan của anh, Lan quý báu của lòng anh, anh sung sướng không biết ngần nào... « Lan của anh ơi! Vợ yêu dấu, vợ trung thành của Toán... « Anh tư phụ vì có người vợ trong trắng, trinh bạch, hiền đức như Lan của anh... »

Những lời kiểu cách đó sau cùng khiến cho Lan sinh cơn sợ. Lan không thể đứng đoán thấy một sự gì khác thường. Có lúc người thiếu phụ tưởng chừng chỉ là một xác thịt để chiều dục tình của Toán. Có lẽ Lan không là vợ Toán nữa. Có lẽ Toán muốn coi Lan là một thứ giải chơi để dầy vò.

Lan lúc nào cũng e dè, luôn luôn lo nghĩ. Thái độ Toán ngày một thêm kỳ quái.

Giữa lúc từ tâu yếm, Lan hỏi

hôm một câu để dò ý Toán thì người đàn ông thốt nhiên cười gần một tiếng, rồi bước Lan đó, đi ra. Một lần Toán đáp lại những lời êm ái của Lan bằng một câu va vớ:

— Anh biết được những điều bí hiểm nhất của lòng người! Thực đấy Lan của anh!

Lan không dám biểu rõ câu nói ấy. Lan chịu những thống khổ độc địa thái quá. Toán không để cho Lan biết chắc chắn bề nào sự ngờ vực này đau đớn ghê gớm như một ác bệnh.

Sau cùng, sau hơn một tuần lễ nhục nhã é chề mà không rõ vì đâu, Lan rùng rợn lên khi thấy Toán yêu lặng bước về, tay cầm một con dao sắc nhọn nhọn sắc và sáng loáng. Linh giác của Lan mách bảo hay một tia lửa lạnh lẽo thấy trong mắt Toán đã khiến Lan thấy sự chẳng lành? Lan nhìn trộm Toán luôn và lấy hết can đảm để giữ cho giọng khỏi run, cô ta hỏi:

— Anh mua cái này đấy à?

Tại Toán nhìn vợ một cách lạ lùng. Anh im lặng nhếch miệng cười, và, — không có cảm giác nào rùng rợn hơn — anh đổi ra giọng Sài-gòn đáp lại:

— Phải da! Goạ mua dựng làm kỷ niệm cho mình đó.

Những câu sau, cũng bằng thứ tiếng Sài-gòn mà Lan đã nhận biết — và đã hiểu — là những lời tương tự như thế — ngọt ngào và ghê gớm; nhưng Lan không nghe được rõ ràng.

Một thế giới đã khuyếch loạn trong tâm thần Lan.

Hai mắt dăm dĩa nước, cô đợi cho lưỡi dao kia ngập vào trái tim. Trong sự kích động bí mật của phút nghiêm trọng cuối cùng cô đợi hình phạt tội lỗi mình bằng cả tâm hồn thâm thiết, để mê, và ngã say trong một thứ khoái lạc.

Nhưng Toán không động tới mình vợ.

Toán để yên cho Lan sống cùng nhà và ở ngoài cuộc đời của anh.

Thế Lữ

Đã có bán

50 mẫu y phục phụ nữ

LEMUR

1939 - 1940

Tổng phát hành Đời Nay

VÔ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier

HANOI - TƯ. 77

**Tại sao uống thuốc
hoài mà không khỏi ?**



Uống thuốc hoài mà không khỏi... bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rủi có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng. Trong Nam, thuốc ho, điều kinh của hiệu **PHỤC-HUNG Y - QUÁN** Cholon bảo chế được tin dụng nhiều là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau lẹ, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc **PHỤC HUNG**.

Đào phệ linh dược

Trị các bệnh ho một phát, ho khan, có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thài ho, dễ rời ho sản hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bả vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ón lạnh, xót xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1,00.

Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hay trễ lại. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều, khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thất lưng. Uống trong 1 hộp **Bạch-huyết-hoàn** thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau có thai. Giá mỗi hộp 1,00

Cổ tinh ích thọ

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mộng tinh, Huyết tinh. Các chứng hời hợt, chóng vàng, đầu xây xẩm, hết liền trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết đau mỗi các khớp xương, không còn đau lưng, lòng thấy hăng hái, làm việc phấn chấn hơn lên, không biết mệt, hết mơ mộng. Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc **Cổ-tinh-ích-thọ** là ở chỗ định không trở lại. Giá mỗi hộp 1,00 (Gửi Contre Remboursement) Tổng phát hành phía Bắc: **VẠN HÓA** 3, Rue des Cantonnais - Hanoi Tổng phát hành phía Nam: **VÕ - ĐÌNH - DÂN** 323, Rue des Marins - Cholon ĐAI LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu-Đát Hải-phong Nguyễn-văn-Bước, 71, Kêc des Collets Hanoi

Việc tuân lễ
(Tiếp theo trang 5)

Hội đồng Cố vấn đã dự định cho quan lại Bắc kỳ được hưởng phụ cấp chức vụ và thay đổi phụ cấp khu vực và phụ cấp gia đình. Dự định này đã đệ lên phủ Toàn quyền duyệt y để cho thi hành.

Đông-dương có 10 vạn quân - Ông Mandel, tổng trưởng bộ Thuộc địa nói rằng Đông dương sẽ có 10 vạn quân ngay sau khi tổng động binh một tháng, với đủ tướng sĩ chỉ huy, và nhiều khí giới tốt, và tuyên bố: « Trước sự hy sinh về việc quốc phòng kia, dân Đông dương phải được hưởng quyền lợi mới, phải có một chế độ tự do hơn... »

Linh bán chết dân. - Ở làng Cầm hào, phủ Nông cống (Thanh hóa) vừa xảy ra một vụ tử máu dữ dội. Vì việc tranh giành đất giữa dân làng và một viên cố đạo, phủ phải cho lính về đàn áp, nhưng dân làng không chịu nên hai bên xung đột: lính bắn dân bằng súng, 3 người chết và dân chém lính bằng dao, 3 người bị thương.

Cần 100 dân làng Vạn phúc (Hà-đồng) gần đây đã kéo nhau ra nằm ở đình làng để xin khất thuế. Dân chỉ đợng được một ít sưu nên lý trưởng không đếm nhần. Sau 2 hôm ở đình, họ tự trói tay, kéo nhau lên phủ, nhưng khi qua tỉnh lý là-đồng thì bị giải tán và 5 người bị bắt giam.

Một người tây đoan, mới đây bị một bọn buôn mồi lều đénh chết ở gần làng An lạc (Kiến an) trên con đường Hải phòng - Quảng yên, rồi quăng xác xuống sông. Nhiều người ở làng An-lạc đã bị bắt tình nghi.

Sở Hòa xa Đông-dương đã tăng lương, cho thợ thuyền và nhân viên công nhật của sở từ 4/ đến 1/ song cho là số tăng ấy quá ít ỏi đối với giá sinh hoạt hiện thời nên toàn thể thợ thuyền và nhân viên công nhật đã đề đơn yêu cầu tăng lương từ 1/ đến 30/ và thi hành nhiều diên luật lao động.

Ông Phan-văn-Hùm giám đốc báo La lutte đã bị bắt giam vì trong giấy tuyên bố ra tranh cử Hội đồng quản hạt của ông có hai câu phản đối ngân quỹ chiến tranh và phản đối dự bị chiến tranh.

Ông Pierre Pagès, nguyên thống đốc Nam kỳ đã phải về hưu trí. Trước đây ông Pagès đã không nhận chức Toàn quyền xứ Nouvelle Calédonie, lấy cớ rằng không thể thi hành được việc dự định tăng thuế 50 triệu đồng của bộ Thuộc địa để dùng vào việc phòng thủ.

Cùng các bạn gửi bài đến Ngày Nay

Nhiều bạn có bài gửi đến tòa báo yêu cầu chúng tôi trả lời bằng thư riêng hoặc trên hộp thư rằng đã nhận được bài. Dù bao giờ cũng muốn làm vừa lòng các bạn, chúng tôi cũng không thể nào chiều ý được, vì số bài gửi đến có tới hàng trăm mỗi tuần.

Vậy xin nhắc lại ở đây thể lệ chung của tòa báo để các bạn biết cho:

- 1) Không đăng không trả lại bản thảo.
- 2) Không trả lời đã nhận được hay không.
- 3) Tùy từng trường hợp riêng, nếu cần trả lời chúng tôi sẽ trả lời. Nếu không, các bạn gửi tem cũng vô ích.

Cùng các bạn có tranh khôi hài hay bài vui cười đăng trên báo:

- 1) Từ 4 tranh khôi hài hay 4 bài vui cười trở lên mới tính tiền nhuận bút, hoặc gửi báo biểu.
- 2) Mỗi tháng tính tiền hai lần: 1er và 15.

Ngày Nay.

HỘP THƯ

Ông Hồ Lê Phồn. - Đã gửi tiền nhuận bút về ba bài thơ vui của ông. Ông cứ gửi bài, nhưng lệ nhà báo không trả lời về các bài nhận được, hoặc đăng hay không.

Bà Phạm Thị Hương Hanoi. - V không tìm thấy địa chỉ của bà, nên phải trả lời ở đây: những việc ở tòa Nam án đệ nhị cấp trông án lên tòa Thượng thẩm Hanoi là hết, không thể trông sang tòa Pháp án bên Pháp được nữa. Tòa Thượng thẩm Hanoi xét xử việc ấy là cuối cùng.

Bây giờ bà chỉ còn có thể xin tái thẩm lại cái án đó. Xong muốn được tái thẩm thì bà phải tìm ra những nguyên cớ mới mà trình tòa mới được.



Nhiều người hỏi gặp ai là cũng bắt người ta nghe chuyện của mình, dù người ta tỏ ý không muốn nghe cũng vậy. Những người đó rất ích kỷ: *Rhét cần biết cái sở thích của người khác, họ chẳng bao giờ phiền ngại mà nói chuyện mình.*

Có một vẻ thanh nhã trong cách đi đứng, trong cử chỉ, trong lời nói, nó chứng tỏ rất rõ ràng một người lịch sự. Trái lại, có những người mới thoạt trông ta biết ngay là vô giáo dục và vô học.

Nhời nói là cái mực thước để đo cái lịch sự của một người. Một lời nói nhã nhặn, gãy gọn và minh bạch, khác với những lời nói tục tằn, hay những tiếng lóng chướng tai. ao uhiên thanh niên thiếu nữ đã làm tưởng rằng nói những tiếng như « dáo, kếp, lén, trờ, yêng hùng, v. v. » là tỏ ra con người thạo.

T. L.

Hộp bài bằng gỗ

Hộp bài bằng gỗ biên theo văn A B C do nhà in Mai-lêb mới sáng chế ra, dùng cho các trẻ em nhỏ tuổi học vỡ lòng chữ quốc ngữ rất tốt.

Bài và hộp làm rất mỹ thuật, mỗi hộp giá bán 1\$00. Xin giới thiệu cùng đọc giả.

Cùng anh chị em !! HỘI ÁI HỮU chuyên nghiệp nhân công tư gia Hà-nội

Ban trị sự chúng tôi báo cáo để tất cả toàn thể anh chị em được biết:

Đến 1er juillet 1939, hoặc lòng ban trị sự chúng tôi sẽ khai trừ gạch tên trong sổ và thu các (carte) lại, là những anh chị em nào vẫn quên phận sự, không đóng tiền nguyệt phí từ tháng join 1938 trở lại 1937 thì chúng tôi cứ chiếu theo trong quyền diên lệ chương thứ tư, khoản 21, mà làm việc.

Vậy chúng tôi yêu cầu tất cả toàn thể anh chị em đừng quên phận sự.

Ban trị sự lại cáo

Vêtements d'enfants

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle 53

HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ em mở trước nhất

BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẬP ĐÔNG-DƯƠNG

QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC ĐO CÀT THEO MẪU

RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LỄ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ ĐỂ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH LONG

NGÀY NAY Ở KHẮP NƠI

Tin Huế

Ông Nguyễn-tiến-Lãng

THẾ là tin đồn ông Nguyễn-tiến-Lãng sắp làm rể út ông Phạm Quỳnh là một tin vịt. Vì chứng cứ rõ ràng là ông ta đã có vợ và có con rồi. Có lẽ sự ông chưa chịu nhận mình đã có vợ là đặc biệt hơn hết. Nhưng đầu sao ông Nguyễn tiến Lăng cũng đã an phận. Theo như lời tuyên thệ của ông ta ngày xưa trên tờ Trong Khẩu Phóng. Lời tuyên thệ ấy viết bằng thơ và thơ rất dở :

Cho gần ai bắt xa ai
Ông xanh đã định, thối thối cũng đành.

Ông Lê thanh Cảnh nghĩ đến việc dân

Sau hôm viên Đàm Biền Trung Kỳ về mặc, ông nghĩ Lê thanh Cảnh liền đổi nhà lên ở trước đàn Nam Giao. Có lẽ ông ta muốn mượn một cảnh thanh u để tập nghĩ đến việc dân việc nước. Quả nhiên tám tháng sau, ông ta liền đề bạt ra một ý rất hay và rất lạ.

Ông ta nghĩ : Trong lúc dân gian nước mạnh, vua coi máy bay sang Pháp, quan đáp tàu thủy nối theo, thì dân cũng được đi ô tô mới phải.

Nghĩ xong ông ta bày một ngôi nhà lợp vải, đặt ngót chục chiếc ô tô rồi trình tạ ơn mới dân vào xe. Ô tô chạy bằng điện, dân chỉ cầm lái chứ không phải đến việc làm xe đi. Nhưng người lái xe không phải ở đó, mà chính là phải bỏ tiền lương hai hao để được đi trong năm phút. Trò chơi này đã được công chúng hoan nghênh ở

Hội chợ. Nhưng từ ngày đem về trên sân bóng tròn hội SEPH thì trò chơi này tự nhiên thấy nhạt và kém vui.

Nhưng đầu sao cũng nên khen ông Lê thanh Cảnh đã có một sáng kiến hay.

Vì đó cũng là một trò chơi ích quốc lợi dân... đấy.

Trường của quan

Ông Hồ-đắc-Hàm là một vị thượng quan về hưu trí. Ông ta không muốn dưỡng lão nên mở trường dạy học. Trường tư thực Hồ-đắc-Hàm. Mới đây ông ta đưa ra tòa Nam án năm cậu học trò đã phạm phải tội làm ã trong phòng ông giám thị. Làm ã không phải chỉ nói to tiếng thôi, thật ra, tài có thêm những lời xúc phạm nữa. Nguyên cớ : Học sinh chung tiền lương mua cái cúp để làm giải thưởng bóng tròn và cũng chỉ đá chơi với nhau trong trường thôi. Học sinh từ niên đoạt được cúp. Nhưng nhà trường lại danh để cất trong trường. Học trò bậm học kéo nhau vào phòng ông giám thị để đánh cúp lại. Không được, họ liền kêu từng tên và điềm từng mặt.

Vỡ được năm cậu táo bạo nhất, ông Hồ-đắc-Hàm không phạt hay không đuổi theo luật nhà trường, lại đem ra tòa Nam án. Có lẽ vì trường của quan nên phải theo luật quan trường !

Rồi lý quan... thầy mạnh hơn lý trò, nên mỗi cậu bị kêu án một tháng tù treo hay mười đồng bạc phạt.

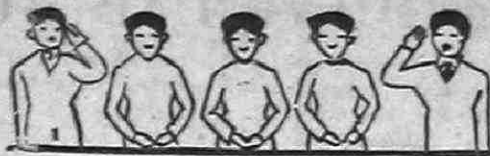
Mới cấp sách đi học đã bị tù, bị án, phụ huynh ở nhà nghe được cũng đến chết khiếp.

Và đây là tòa án tương (âm) : Vì đầu học sinh toàn thể lại có sự khiếu nại ấy ?

Tại nhà trường bắt công ?
Hay tại chịu ảnh hưởng của nhà trường sau mấy năm thụ giáo ?

Thính - không

Cải chính—Trong số trước : Tước Nicham el Aaman đổi là Lai cha me Annam chứ không phải Lai cha Anam .



« BÔNG XUA » QUAN LỚN

Đầu lĩnh họ có ông hống hách,
Sinh cái rườm kiểu cách làm oai.
Tag làm quan ở thế kỷ hai mươi,
Ông vẫn tưởng sống về đời phong kiến.
Ông ấy hách, hách hơn quan thủ hiến,
Khuyến cả tỉnh đều khét tiếng, gồm oai.
Ông đi qua đường, bất cứ gặp ai,
Dẫu ai ấy là người xa lạ,
Kẻ Nam phục phải nghiêng mình để sá
Người Âu trang phải ngả mũ ra chào.
Còn ông ta tự đại, tự cao,
Chỉ nhận lễ, chẳng khi nào chịu trả.
Cái thái độ khinh người quá cỡ,
Của quan ngài mặc hạ vô nhân,
Đã khiến cho trong đám thân dân,
Người biết nghĩ phải phân vân bàn tán.
Họ bình phẩm : một ông quan lớn,
Tất là người học rộng, chí to,
Cớ làm sao khoa lễ phép lại hồ đồ,
Không bằng kẻ phàm phu tục tử?
Kẻ cao qui, chẳng cần bĩ thử,
Đổi với dân nhất tự cách trù.
Kiểu cũng có ích gì không ?
Dân chào trước mặt, trong lòng dân khinh!

Tú Mỡ

ĐẸP

(Tiếp theo trang 9)

— Điều đó thì không có. Suốt đời nghệ sĩ lúc nào cũng phải tìm tòi, cũng phải thí nghiệm... Ai dám tự phụ đã tới chỗ hoàn toàn, chỗ tột đích của nghệ thuật!

Kề thì Nam cũng không đến nỗi nghèo, không đến nỗi thiếu thốn như một số lớn họa sĩ An-nam. Tiền lãi tranh tuy không

nhiều lắm cũng đủ cho chàng ăn tiền khá rộng, mua sơn, mua vàng, nhất là vàng mà chàng rất quý mến. Quý mến là quý mến cái giá trị của nó trong tranh sơn ta, chứ không phải quý mến cái giá cao của nó trên trường thương mại. Chàng phung phí dùng nó trên các bức bình phong, mặc dầu gần đây giá một ngày một lên mãi. Nhưng có thứ mà chàng dùng phung phí hơn. Đó là sức khỏe của chàng. Rõ ràng ba năm nay chàng chưa nghỉ được luôn một tháng, ngày đêm ở xưởng vấy bực trong làn không khí nặng nề đầy hơi sơn nồng nực. Cũng có dạo chàng bỏ xưởng đi Hòa bình, đi Lạng sơn, đi Hạ long nữa. Nhưng đi để làm việc, để vẽ chứ không phải đi chơi, đi nghỉ mát.

Thế mà lần này chàng định vào nghỉ, nghỉ hẳn một tháng trong Sầm sơn. Khiến Ngọc phải lấy làm ngạc nhiên.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGAY NAY
80, Av. Grand Bondha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

Về mùa hè

lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng CHEMISSETTE

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và lốn lì liền.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

MUỐN ĐẸP các bà, các cô chỉ nên dùng SỮA, KEM, PHẤN, BẮP

INNOXA
CÁI CỐC MỸ CHUYÊN MÔN CHẾ RA

BÁN TẠI các hiệu bán chữ Tây, các cửa hàng to hoặc tại ĐẠI-LÝ 81, RUE RICHAUD HANOI

VIÊN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp có danh vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp rã. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 41.
Món tiền lưu trữ: 1.164.678p.41
Tính đến ngày 31 Decembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỜ HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
BẮT ĐÔNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI QUẢN LÝ Ở SAIGON
30-32 Phố Paul-Bert—Giấy nói số 892 68, đường Kinh-Lập — Giấy nói số 3.830

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng MAI 1939) là: **1.083.204\$94**

KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI MỘT

Những số trúng ngày 28 JUN 1939
Xổ hội chính giờ sáng tại số Tổng-cục 30-32, phố Tràng-Tiền (Paul Bert), Hanoi
Do ông Phạm chan Hong, nghiệp chủ ở Hanoi, chủ tọa, các ông Nguyễn van Tai, thư ký hưu trí ở Bắc-ninh và Trần xuân Quang, giáo học ở Linh Cam dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ — Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung với hạng phiếu "A" và "A.T." khi chúng thì được hoàn ngay tiền; về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng mở theo cách thức đó. Mở bằng bốn bánh xe kiểu "FICHET" — bánh xe đầu có từ 0 đến 2, còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Vòng mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có thể thay đổi từ 0 đến 9.

- Lần mở đầu từ quặng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
- Lần mở thứ hai từ quặng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
- Lần mở thứ ba từ quặng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
- Lần mở thứ tư từ quặng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
- Lần mở thứ năm từ quặng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
- Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.
- Về cuộc xổ số gặp bội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe kiểu "FICHET" có từ số 0 đến số 9.
- Lần mở đầu từ quặng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
- Lần mở thứ hai từ quặng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

NHỮNG PHIẾU RÚNG CHÂN KÈO SỐ ĐÃ QUAY Ở BẢNG XE RA

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
TARIF "A"	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 1859-0081-0208-2576-0472-1582-0257-0824-0304-0055-2386-1385-1230-1500-1653-0483-0727-1807-2865-1429-0847-1945-1775-2352-2594-2496-0933.	
18.257	M. Hoynh cong Danb, sinh viên ở Giadinh, ph ếo 1000p 1.000\$
37.230	M. Nguyen ngoe Chinh ở Khúc Toại, Bacninh, ph ếo 2000p 2.000.
43.553	M. Nguyen Ky, thương tá ở Nam-dinh, phiếu 1000p 1.000.
45.483	Mlle Cao tbi Tron, chez M. Chi, thương tá ở Thai-Binh, ph ếo 1000p 1.000.
67.776	M. Tran van Khcong, chez M. Tran phi Phung thau khoeo ở Song Cau, phiếu 500p 500.
77.496	M. Le luong Hai, chez Mme Ca Léc, Hungyen, ph ếo 500p 500.

ANCIEN TARIF

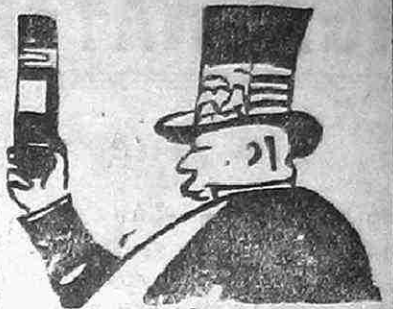
Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 26145-8174.	
26.145	Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon
36.174	
Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 1120-2873-0392-0426-2949-2856-0792-1429-2900-1303-1078-2183-1410-0470-2420-1877-1380-1793-2908.	
6.392	M. Chanto, y sĩ ở nhà thương Kongpong Thom, phiếu 1000p 1.000.
Lần mở thứ ba: Khởi phải đóng tiền tháng	
Nhưng người có tên sau này trúng số miễn trừ giá kê ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 0437-0861-1636-2062-1748-1286-2361-1586-0722-1459-1308-1684-0474-0293-2026-1682-0461-0760-2622.	
20.361	M. Lê quang Quan, tham tá ngạch Bưu-điện ở Luang Prabang, phiếu 1000p 1000p, 626p08
41.026	M. Bai van Tuyen dit An, tham tá ngạch địa-chính ở Hanoi, phiếu 500p 500p, 292p00

Khu trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiếm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.
Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 JUILLET 1939, bởi 9 giờ sáng tại số Quán lý, 68 đường Kinh-lập (Bd Charner), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to thì
Còn ngài nào mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua vì
về TIẾT - KIỂM MỚI được lĩnh 50% về tiền lãi

RƯỢU CHỒI HOA - KỶ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cử, được
đổ da, thâm thít, mạnh khỏe như thường,
không lo về thấp, đi lại được ngay. Chỉ
xoa Rượu Chồi Hoa-Kỷ thì không lo
ngại gì bởi Rượu Chồi Hoa-Kỷ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nữ,
tê-thấp, mê-thao, đau lưng, đau mắt,
đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt,
tém thít, sai gàu, bị đờn, bị ngã chầy
máu, đứt tay, cầm bàn, cầm thú, xoa đều
khỏi hết, kiến hiệu về cùng. (Ai muốn
mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý)
Phòng Tịch "CON CHIM" ở khắp các
tỉnh Trung, Nam, Bắc-Việt, Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỶ
Hộp lớn: 150 grs brat: 5700
Hộp nhỏ: 80 grs: 3700

Tôi mới về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi
cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền
bi về tử vi và địa lý. nay đã hoàn toàn tôi mới
trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp bà
con giải quyết những sự khó khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu
rõ những điều bí
hiềm trong đời các
ngài như về công
danh, tinh duyên,
vận hạn, mồ mã

thi biên thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân
phiếu làm tiền nhuận bút, trong ít bữa sẽ nhận được
bản số nói đủ cả về tương lai, dĩ vãng và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT

N° 15 voie 84 — Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)

Giá coi: coi quê 1p 00 — Tử vi 5p 00.



Sữa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hội xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 58
— HAIPHONG —

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, đi, mộng, lãnh tinh; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thận, mỗi xương, những người có đờ không nuôi, hiếm muộn con cái; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ, lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tụy-tên tức Khang-hỷ Tráng-dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra mủ, người thì thấy cả buốt tức, cả ra mủ mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễn-hoa hoả trong một ngày bệnh dứt hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễn-hoa hoả giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm bẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cũn thậ, sau khi qua thời kỳ thử nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phối trọng đường tiểu, máy gân, giật thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện kh vàng, lúc trong, thường thức khuya ăn độc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thông ướt và đỏ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bồi-nguyên tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, - Hanoi

BẮC-KỲ: Hải-phong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-Định Việt-long 28 rue Champeaux, Ninh-bình Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiễn-an, Đông-bị Mai-việt-Sùng 27 rue Vernay, Hải-đương Quang-Hoàng 25 Maréchal Foch, Hà-đông Minh-Long 25 Ng-hữ-Đô, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh-Chân 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xuân-Chiến 61 rue Vườn Cam, Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mỏe Ng-thi-Nam 47 Mai-trung-Các, Phú-lý Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hà 15 Amiral Coorbet, Thái-bình Minh-Đức 97 Jules Piquet, Ich-Nguyên 129 Đệ-nhi, Tuyên-Quang Vĩnh-Thịnh 40 rue An-lạc, Yên-báiy Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ: Nha-trang Ng-dinh Tuyền Tailleux, Vinh-Sinh-Hay Dược-điểm 25 Maréchal Foch, Thanh-hóa Thái-Lai 72 rue Bôn-thủy et Grand' Rue, Huế Thanh-Niên 43 rue Au-cửu, Tam-quan Trần-hoa-Báo Commercant, Fafou Hồng-Phát 126 rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Như 49 Maréchal Foch.

NĂM 1938 CÓ TRÊN MỘT TRIỆU NGƯỜI ĐAU!!

Năm vừa rồi có hơn triệu người bị bệnh: ung, nhọt, phát hạch, hội xoài, tràng nhạc, đau mắt, nhức đầu, đau lưng, tức ngực, sưng vú, ghẻ lở cùng các chứng bệnh ngoài da.

Những người đó đều nhờ thuốc Cao « Con Rắn » hiệu NHANH-MẠI được lành mạnh như thường.

Thuốc cao này là một mầu thuốc gia truyền lâu đời, thần hiệu vô cùng. Lưu hành khắp Đông-pháp, từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào có chợ búa « Nhanh Mãi » đều có bán. Năm năm vừa rồi, sau khi tinh số, chúng tôi đã bán được trên một triệu hộp vừa lớn, nhỏ, hạng 0p20 và 0p10, thực là một sự không ngờ!

Người nào đã dùng đến thuốc này cũng đều lấy làm lạ cho sự linh nghiệm kỳ diệu của nó. Có ngờ đâu đến bệnh đau lưng, tới, đau một miếng nơi lưng s-ng, hết liền. Nước đầu, đau hai bên thái dương, trong tiếng đ-ong bỏ khỏi như擦. Đau mắt hay trẻ con cam mắt, dáo trên mí mắt, bú nhử, giàng hỏa, không chói, mau khô hẳn. Nước ăn châu, đau một miếng, chóng hàn miệng và lên da. Còn nói chi đến mấy bệnh như: ung, nhọt, hạch, tràng nhạc, ghẻ lở, v. v. đã dùng đến thuốc cao « Con Rắn » này đều thấy biến nghiệm trước mắt, mà cho là hay như thuốc Tiên vậy. Vì thuốc này đau đầu đau đó, có tai hủ, nung mủ, hay làm tan chỗ bị đau, thế nhất như: ung, nhọt, hạch, hội xoài và những chỗ sưng nhức khó chịu.

Chi nhánh phát hành nhà thuốc Nhanh Mãi toàn xứ Bắc-kỳ

NGUYỄN VĂN ĐỨC

11, Rue des Caisses - Hanoi

ĐẠI-LÝ: Hà-đông: Nguyễn Văn Hiền, 27 Bd République, Nam-Định: Tạ Thế 269 Paul Bert, Việt-long 28 Champeaux, Thanh-hoa: Gi Long 71 Grand' Rue, Hải-đương: Nguyễn Duy Bản 17A Maréchal Foch, Hải-phong: Mai Sinh 60 Paul Doumer, Đông-bị: Nguyễn Văn Lệ, Thái-nguyên: Trần Văn Kinh Avenue Bắc kạn Hưng hóa, Khánh-Thịnh Rue Đệ nhất, Ninh-bình: Ich Trí 41 Rue Marché, Chuoa: Ô Văn Kim, Bắc-kạn: Trương Phúc An Rue Gallieni, Bắc-Mạc: Trần Văn Ngo, Cao-bằng: Nguyễn Văn Hòa 93 Maréchal Foch, Phai-lang-thương: Đoàn Thị Trà 54 Đạo Đường v. v.

Sâm Nhung Bách Bô Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền tri nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng trong cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh đi tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Ban bả dùng được huyết tốt, kinh điều; bả nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (dịch dai hỏ) cũng khỏi. Bả nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mỏi mỗi một, kèm ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ ti, tiểu tiện. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không cớ có thử thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thử bao nạp vàng, các bả dùng thử bao nạp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên chắt chiu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuộc Hồng - Khê số 47

Thuộc « Trang Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngự-phẩm, Hải-cần-thận, Tuyền-quảng, Sâm Nhung v.v. các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cao sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương, được mau nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tinh lãnh đâm trở nên người đa tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuộc « Cai Hồng - Khê »

Không cần ăn chất thuốc phiện (nha hoạn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Uống nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuộc phong tình Hồng - Khê

Giúp gặp kẻ hoặc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, và là nơi của Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 90, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rất nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rất nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng!

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Roule de Huế)

Am-môn cho con, bổ thuốc chân, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, song song theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp ở nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc cũng chữa khỏi, và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê ở Hội-chợ Hanoi năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Hội-chợ Hanoi » và « Hội-chợ Huế ». Kỳ này xin công nghê, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và thưởng « Hội-chợ Huế ». Có bán 2 cuốn sách thuốc « Hải-cần-Thận-Y-dược » và « Hoa-Nguyệt-Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có bán, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ địa hiệu Phạt 12 tay.

KY
CHỖ HOA-KY
150 grs brut
80 grs
500
300
muốn hiểu
điều bị
đời các
về công
nh duyên,
mở má
họ, và kèm ngân
bữa sẽ nhận được
tiếng và hiện tại.
THIỆT
ol
a-giải)
5p00.
STLÉ
on Chim
CỬA TRẺ CON
CHÍNH PHỦ PALP
SUCRÉ CONDENSE
NESTLÉ
TE NESTLÉ

Nhân dịp kỷ niệm Lục châu-niên, các thứ thuốc của Phục - Đáng Dược - Hàng đều bán một tặng một

Nhà thuốc **Phục-Đáng** thành lập ở Cholon đã được sáu năm, nhờ bảo chế đúng cách nên thuốc được bán chạy vô cùng, lâu nay ở miền Bắc-kỳ chúng tôi chưa có động lời nên ít, chỉ từ Trung-kỳ trở vào Nam, dám chắc rằng thuốc của **Phục - Đáng Dược - Hàng** bán không thua ai.

Nhất là thuốc :

Sâm Nhung Bò Thận Tinh
chuyên trị về thận như : di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, v.v...



Vậy các ngài nên nhân cơ hội này gửi thư vào, chúng tôi xin lập tức gửi thuốc ra hầu, và trả liền lại nếu thuốc không công hiệu.

Kỳ hạn chỉ trong một tháng mà thôi bắt đầu từ 12 Juin đến 11 Juillet 1939.

Thư từ, mandat xin do

PHỤC ĐÁNG DƯỢC HÀNG 130, Rue de Paris — Cholon

P.S. — Quý ngài gửi thư vào, xin nhớ kèm mandat, cước về (phần người mua phải chịu). **Sâm Nhung Bò Thận Tinh** giá 0p.60

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và **PHONG TÍNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN SỐ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : **Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v...** chằng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuốc **SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN** cũng tống lời gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ cang không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG - TIÊN**
11, Rue de la Soie, Hanoi